

Đông-Dương Tổng Đại-Lý Phoscao vật phẩm

Một cái trừ tại đường Amiral-Page, môn bài số 33

SAIGON

Nhứt hạng vệ sanh thực phẩm

PHOSCAO VÀ PHOSCAO-BÉBÉ

CỦA BÁN TRONG CÁC TIỆM

THUỐC LANGSA VÀ CÁC TIỆM BÁN ĐỒ VẬT THỰC TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG

Muôn mua đồ tốt và để lâu không hư

thì phải nài mỗi hộp cho có nhân đã nạp cầu chứng, nhân riêng cho cỏi Đông-Dương

ai muốn xin kiếu và muốn mua nhiều hay đến mô cái Tổng Đại-Lý, số 33, đường Amiral-Page, Sài-gòn mà thương nghị.

Tổng Đại-lý Phoscao rao cho chư-vị có mua thuộc Phoscao dạng hay rằng hàng không chịu trách cứ về những hộp I phoscao để bán tại Saigon mà không có-gián cái nhân hiệu đăng báo bên đây.

AGENCE GÉNÉRALE D'EXTRÊME-ORIENT
PHOSCAO
DEPOT CENTRAL
33, rue Amiral-Page, SAIGON
L'EXCELLENT DÉJEUNER
Điểm tâm mỹ miều



MARQUE DÉPOSÉE

點心味美 康

Ta tưởng phải rao cho quý khách dạng tương: nhưn sớ Tổng đại-lý cỏi Viên-dông có giao kèo cùng bên chánh quốc một mình bán Phoscao, nên cảm không ai có phép mua Phoscao ở bên đem qua đây bán mà không có dán nhân hiệu của ta đã cầu chứng tại tòa Saigon y theo luật buộc.

Saigon, Imp. Commerciale, C. ARDIN ET FILS.

Le Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Ng. ch. Sat

NÔNG-CÔ MINH-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

談茗賈農

ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm.....	5 00
Sáu tháng.....	3 00
Mỗi số.....	0 15

ABONNEMENTS France et Colonies

Un an.....	20fr.00
Six mois.....	12 00

Les abonnements sont payables d'avance

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

SỐ 5	BẢN LẺ	1 ^{er} Mars 1917
NĂM THỨ 16	MỖI SỐ LÀ 0\$15	ngày mồng 8 tháng hai năm Đinh-Tỵ
Chánh chủ bút:	Chủ nhơn:	Chủ sự:
NGUYỄN-CHÁNH-SÁT	F. CANAVAGGIO	THÁI-KY-SƠN

Thư và mandat xin cứ để gửi cho Nông-Cô Minh-Đàm SAIGON

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
La ligne de 0=065 de large... 1\$ 00
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés.
Pour les annonces commerciales on traite à forfait.
RAO BAO
Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thư, hoặc đến tại Bồn-quản mà thương nghị.

Direction, Rédaction et Administration: 48, rue Hamelin. — SAIGON.



MỤC LỤC

- 1° Thiệt nghiệp yêu luận.
- 2° Diên-bào.
- 3° Quan Toàn-quyền lên Nam-vang.
- 4° Thế giới tân văn.
- 5° Pháp-việt Nữ-học-dương.
- 6° Đại-pháp lễ-nghi.
- 7° Nữ-giới chung.
- 8° Tình thế chăm ngôn.
- 9° Quan ba Phạm-công-Bình.
- 10° Nam-ký thời sự.
- 11° Ngày tựu trường.
- 12° Tạp vụ.
- 13° Tự do diên đăng.
- 14° Cải lương tiêu quái.
- 15° Cuộc-tuyên cử Hội-đồng Cholon.
- 16° Ai tín.
- 17° Du hí văn chương.
- 18° Trình thám tiêu thuyết.
- 19° Công văn lược lục.
- 20° Nghĩa khí tình si.
- 21° Cũng là nói chữ.
- 22° Tụy-Kiểu giải nghĩa.
- 23° Lời rao thương mại.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KỶ
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn



Phẩm mà đơn-bà khác hơn đơn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kính, 2° san-đế mà thôi. Nên hề muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kính đều đặn. Nếu đường kính chẳng đều thì khó mà có thai cho được, ấy là phần nhiều, gõe bởi ngoại-cảm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, tru-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kính không đều mà ra.

KIM-SAC-BỘ-HUỒN
Phẩm con người ta sanh ra, mỗi người đều bẩm thọ chẳng đồng, tư chất khác nhau, kẻ thì tiên thiên chẳng đủ, người lại hậu-thiên kém hao, và lại đơn-ông, đơn-bà cũng đều nhờ có khí-huyết mà dưỡng lấy sự sống, còn khí-âm, khí-dương cũng phải do sự điều hoà mà mạnh mẽ.



Thức Kim-Sac-Bộ-Huần của tiệm tôi đây, đã sắp đặt các vị quân thần tá sử rất nên trông cách, chẳng nóng lắm, mà cũng không mạnh quá, miếng là làm cho khí huyết sung túc, tâm thận điều hòa mà thôi. Nếu có bệnh mà uống nó, thì chứng chỉ cũng phải hết, còn không bệnh mà uống nó thì lại được sống lâu, sanh con nhiều, trong mình mạnh mẽ sung túc, thật là thuốc hay bực nhất, trời-đời hoàn-cầu thì chỉ có Kim-Sac-Bộ-Huần này mà thôi.

Chỉ trị các chứng bệnh kể sơ ra sau này:
Huyết kém khí hư,
Giáo cầu không nổi,
Tay chơn nhức mỏi,
Trong lòng bối hộp,
Ăn uống không tiêu,
Đau lưng mỏi gối,
Bệnh hậu kh ếm bở,
Đau lâu lâu năm,
Nhu ai có mấy chứng đã kể trên đây, phải mau uống thuốc huần này thì trong 24 giờ đã thấy công hiệu; uống lương cho được năm ngày, các bệnh

Chà trị các chứng kể ra sau này:
1- Đường-kính hoặc trời, hoặc sọc, hoặc ít, hoặc nhiều;
2- Bạch-dái, Bạch-dâm, ra hoai không dứt.
3- Đường kính hoặc vàng đục, hoặc đen bám;
4- Khí huyết đều hư, đường kính không có;
5- Hoặc đường kính ra nhiều quá, như muốn làm băng;
6- Đường kính đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
7- Thân thể chẳng yên, xây-xăm mặt mày, ăn uống không tiêu;
8- Đau lưng, mỏi gối, vàng mắt, ốm gầy;
9- Thai dục chẳng yên, trong bụng đau hoai;
10- Bề rớt ở huyết mà đau, hoặc là-nhau không ra.
CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 1 huần, uống

đều hết, thân thể tráng kiện, mạnh mẽ như xưa. Như vậy ông-già, bà-cà khí huyết dần suy, tinh thần hao kém, ăn uống không đáng, bệnh hoạn liên niên như uống thuốc huần này cho thường, thì ăn uống mau tiêu, da thịt mịn màng, sống lâu, thêm tuổi, tinh thần càng ngày càng vượng lại, phần lão huần đóng, tuy chẳng phải thuốc tiên, song thế gian cũng ít có.
Xin các vị có mua thì phải nhìn kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG có hình ÔNG PHẬT, kéo làm đồ giả.
CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 2 lần, sau ăn cơm rồi thì uống với nước trà, mỗi lần uống 10 huần.
Mỗi ve giá là 2\$00

THUỐC NÓNG LẠNH
Trị bệnh nóng lạnh; bệnh rét, ban bạch, ban điều, cảm mạo thương hàn, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mê mang, như đẩu, miệng khô, tứ chi mỗi mết, ăn uống không tiêu.
CÁCH DÙNG:
Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 huần, uống với nước trà.
Còn con nít một tuổi, uống một huần, 2 tuổi uống 2 huần, 3 tuổi uống 3 huần. Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy huần, tới 14 tuổi uống theo như người lớn đúng 14 huần mà thôi.
Như bệnh rét thì phải uống trước hơn 2 giờ đồng hồ khi chưa có phát rét.
CỬ AN: rau sống, trái cây, đồ nguội lạnh, thì mấy món đó chắt g nên dùng tới; nếu làm theo như vậy đau bệnh nặng thì nào uống thuốc này vài ngày thì hết bệnh.

Người thường mỗi bữa sớm mai cứ uống 3 huần bổ thân thì bình an vô sự. Hãy nhìn cái nhân ÔNG PHẬT, hiệu Nhị-thiên-Đường mới phải là thuốc thật, kéo làm thứ giả, giá mỗi gói 0 \$ 10.

論要業實 THIỆT NGHIỆP YÊU LUẬN

Lớ mắt ra hướn-hải, hỏi đầu lại cô-hương, nghĩ đến chừng nào càng xót càng thương, nói đến chừng nào thêm buồn thêm thẹn. Đã mấy năm dư, xưởng công-nghệ rần rần nơi đất Việt, cơ tàu buôn hơi phổi chồn biển Đông, kia là nhà máy xay lúa-gạo hàng ngày; nọ là hàng cho vay, thầu tiền lời mở bừa, buôn tơ bán lụa, đúc gạch hăm vôi, hỏi cho biê của ai, tẻ ra mỗi mỗi đều là của khách China cùng là người Ấn-độ, còn đó cửa ta thì duy thầy những lúa, gạo, bắp, khoai, toàn là của thiên-nhiên vật sản; còn những đồ chế-tạo thì không nơ, chẳng có một món nào mà bán ra cho ngoại-quốc dùng dụng, chỉ có vát tiền ra mua của chúng mà xài vậy thôi.
Đống-bào ơi! Cơ hội như vậy, nông nời như vậy, mà quốc-dân ta vẫn còn đang giặc mẽ say, chưa chịu thức tỉnh nhau mà tranh đua cái quyền-lợi, để chờ cho chúng vét sạch bó, thì chừng ấy ăn năn sao kịp.

Than ôi! Cái trình độ của người Nam ta ngày nay, những trang thức-giã, hề luận đên, thì có ai chẳng chiêm miệng mà than dài; vì thầy cái bố lúa của nhà ta mà để cho gã hàng xóm dên buoi tanh bần hết cả, còn anh em ta cứ để khoanh tay làm thỉnh mà chịu, thì ực biết đường nào!
Ay cũng bởi quốc-dân ta trí-thức còn hẹp hòi, giáo-dục còn túng kém. Đống-bào hãy nghĩ

lấy đó mà coi, lấy sự văn-minh mà luận, thì nông-thương kỹ-nghệ mở mang đã lâu, lấy cái tài-h-chất của quốc-dân ta mà luận, thì đã biết cần kiệm mà lại giỏi chịu nhọc nhằn; lấy cái sản-vật mà luận thì sản-viên quang huợt điển địa phi nhiều, trông chi cũng tốt, nào là mở đồng mở kẽm, nào là mở sắt mở huyền; ấy là một cái nguyên-chất rất dễ cho quốc-dân ta lập nên tài-sản đó; nhưng vậy mà quốc-dân ta phần đông hầy còn chịu nghèo, thì những mây ông thức-giã có ai lưu tâm mà suy xét cho ra cái nguyên cơ làm sao chẳng? Vả chẳng làm cho ra sản-vật ấy là do nơi nhà nông với nhà công; còn nhà thương tuy là không làm ra những sản-vật ấy đáng, song bao nhiêu sản-vật của nhà nông và nhà công đều phải nhờ có tay nhà thương thì mới châu lưu 4 phương mà bán được, bởi vậy nông công thương là thiệt-nghiệp, là cái nguồn lợi to của quốc-dân trong nước, cho nên hề nước nào mà thiệt-nghiệp tàn phát mau, thì quốc-dân giàu mạnh cũng mau; còn thiệt-nghiệp không có, thì quốc-dân phải hóa ra quê-mùa khờ-dần.
Đống-bào ơi! Hiện trong lúc này, các nước văn-minh người ta, biết bao nhiêu là tư-tướng, biết bao nhiêu là học-thuật; nào là nông học, nào là thương-học nào là địa-ly học, nào là cách-t học nào là hóa-học, nào là số-học, v. v. . .

Những bao nhiêu học-thuật ấy, chẳng những là quốc-dân ta đây chưa hề học tới, vả lại có nhiều người tài cũng chưa từng nghe

đên mây khoa-học ấy bao giờ; nghĩ coi, những học-thuật hầy còn hoang vu, thì thiệt-nghiệp làm sao mà mở mang cho được.

Vậy nay ta cũng nên đòi cái phương-châm mà theo lời tan-học đương thời, có con cháu phải cho học về khoa thiệt-nghiệp; rồi ta lại phải coi cái sở-trường và sở thích của chúng nó về khoa nào, hoặc nông, hoặc thương, hoặc kỹ-nghệ, thì ta sẽ chịu theo cái sở thích của nó mà cho nó học thì làm sao mà không nên. Nay đang buổi cạnh tranh này, là đời tranh khéo tranh khôn, không phải sĩ là sang, còn nông thương công-nghệ là hèn dẫu; chẳng luận là nghề chi, hề học nghề nào cho rông nghề này, miếng là làm làm sao mà lập đàng thân-gia, cũng giữ giữ đàng cái quyền-lợi cho quê-hương, mà rửa cái nhục đã bị chúng chế cười rằng mình quê-dốt vụng-về tự bây lâu nay, thì cũng đủ mà sang vậy. Đàng như vậy thì chẳng những là nhứt nghề tinh nhứt thân vinh mà thôi dẫu; thiệt rõ ràng là vinh cho người cả nước đó.

Tân-châu, NGUYỄN-CHÍNH-SẮT.

報電 Diễn-báo

Đức-quốc hăm cho tiếm-thủy-dính bản phá tàu buôn các nước.— 1a kinh-đô Ba-ri, Thương-nghi-viện nhóm thì quan Hải-quân-bộ-thượng-tư nói rằng; « Từ này về sau binh Đức đã suy rồi không làm chi cho nổi nữa. Rất đối là lúc mới khởi chiến, binh Đức đương

tính như mà còn không làm hại ta được thay (chiến thuyền ta một trăm phần bị bắn có nửa phần (thời) hướng nay sức giảm, lực suy rồi mà lại thêm binh ta nghiêm giữ nữa.

Bên Huế-kỳ hay tin hăm-dọa này thì lấy làm bất-bình mà thanh-nộ vô cùng. Đức Giám-quốc Wilson vì quyết định tuyệt (đường giao-hảo cùng Đức, mà làm cho bọn-dân khâm phục và khen ngợi) vô cùng. Cả châu-thành Niêudo đều treo cờ mà mừng tin ấy. Thiết thuở nay tại Huế-kỳ chưa có cuộc nào ăn mừng lớn hơn nữa.

Đức Giám-quốc Wilson hội hết đình-thần lại mà nói rằng: Huế-kỳ thế nào cũng phải định quyết tuyệt đường giao-hảo cùng Đức vì Đức quên tình cố-giao bản thù buôn mà hại mạng dân Mỹ. Đức Giám-quốc nói: « Chúng ta làm vậy đó là có ý làm cho dân bản-xứ đứng quyền tự-do và quyền công-chánh. Đường ấy, ý kiến của Huế-kỳ là vụ việc thái-bình, nào phải ham chiến đấu! Vậy thì cũng nên cầu trời cho Đức bỏ điều tàn-bạo, đừng cho Chánh-phủ Huế-kỳ khởi dậy binh đao mà trừng trị »

Quan Toàn-quyền Sarraut VÀ QUI PHU-NHÂN SANG NAM-VANG

Bà qui-phu-nhân quan Toàn-quyền Sarraut đến Nam-vang nhằm ngày thứ bảy 18 Février 1917. Chiều lại, bà rước các phu-nhân Langsa. Sáng lại nhằm ngày chúa-nhật, bà rước khách Cao-man.

Ngày chúa-nhật 19 Février, 4 giờ rưỡi chiều, quan Toàn-quyền tháp tùng chiếc tàu « Bassac » của hãng Nam-vang mà đến Nam-vang.

Tại Ba-nam, quan Khâm-sứ Baudoin, quan Thừa-trưởng Monivong, quan Lại-bộ-thượng-thơ Thiouan đã chờ rước ngài. Chờ quan Toàn-quyền tới Nam-vang, thì quan Đốc-lý thành-phố Pauher, ông Si vestre, ông Villeneuve và các quan Tham-biện chủ-tịch đến cầu tàu mà nghinh tiếp.

Thiên-hạ đón rước quan Toàn-quyền đông rất đông. Nào đờn-ông, nào đờn-bà, nào Langsa, nào Cao-man, đồng nhau tiếp rước. Đó rồi nhạ-công đánh bản Marseillaise.

Rồi đó quan Toàn-quyền dời gót đến dinh quan Khâm-sứ mà ra mắt đức vua Sisowath. Hai đảng chào-bái xong xuôi rồi già-hầu. Lúc ừ già có nhạ Cao-man trở tiếng chào mừng.

Đến 5 giờ chiều, quan Toàn-quyền rước khách tại dinh quan Khâm-sứ.

Quan Khâm-sứ ra đọc một bài diễn-thuyết nói rằng đất Cao-man ngày nay được mở mang đây là nhờ có quan Toàn-quyền Sarraut ra ơn dạy bảo lại nói ngày nay quan Toàn-quyền trùng nhậm Đông-dương thì rất may cho dân bản xứ.

Quan Toàn-quyền liền mở lời cảm ơn quan Khâm-sứ tiếp rước ngài cách trọng thể, và nói rằng nghe mấy lời quan Khâm-sứ, ngài rất cảm động. Ngài cũng cắt nghĩa cho quan dân hiểu công cuộc chiến tranh bên Âu-châu, lại rằng Mâu-quốc ép lòng đem huyết-mạch ra, quyết giữ cho toàn đều công-ly.

Rồi đó quan Toàn-quyền phủ-hủy ít đều cùng quan-viên, chức-sắc Cao-man.

Đến 6 giờ rưỡi, quan Toàn-quyền đến đến rồi mà ra mắt đức vua Sisowath.

Thành-phố chung dọn rước-rở cờ-xi giăng-giăng, đèn đuốc sáng lóa. Tại góc đường gần sở Thương-chánh, có cất một cái kỹ-thăng-dài, hao hoè đẹp đẽ, cất theo kiểu bên Tàu.

Tám giờ tối, ngài dự tiệc tại dinh Khâm-sứ.

Sáng ra, ngài viếng các trường, các sở canh-nông, kỹ-nghệ tại thành-phố.

Đến 10 giờ, đức vua và Đình-thần rước quan Toàn-quyền vào đến. Quan Lại-bộ-thượng-thơ ra đọc một bài diễn-thuyết mà cung chúc cho ngài.

QUAN TOÀN-QUYỀN ĐI NAM-VANG ĐÀ VỂ

Quan Toàn-quyền viếng Nam-vang rồi ngồi xe hơi đi đường bộ về đến Saigon

lời 8 giờ tối ngày 20 février. Quan Thống-đốc Nam-kỳ Rivet có đi đến Tayninh mà đón rước ngài.

Ngày 22 quan Toàn-quyền và qui-phu-nhân đến viếng Nữ-học-đường tại Saigon.

Ngày 23 février, quan Toàn-quyền lại đi Vinhlong. Lối xế qua, ngài ra đi, đến bốn giờ tới Cái-bè. Có một chiếc tàu nhà-nước đón nơi đó mà đưa ngài qua Vinhlong. Người Vinhlong làm lễ rước quan Toàn-quyền tại tỉnh-thành.

Qua ngày 24 février, ngài đi viếng trường, viếng nhà thương và các làng gần đó.

Ngày 25 février, quan Toàn-quyền Sarraut mới trở về Saigon. Cũng nội trong ngày ấy ngài xuống tàu, thẳng chỉ ra Bắc-kỳ.

Thế-giới tân văn

NHẬT-QUỐC

Quân Đức bị gạt

Nhật-quốc có chế một thứ thuốc súng rất mạnh tên là « Shimose ». Binh Nga dùng nó mà bắn phá nhiều trận.

Mấy năm nay, binh Đức bằng lập thể mà tìm cho ra cách thức chế thuốc ấy mà tìm không được. Bên Nhật-quốc mới xảy ra chuyện như vậy:

Có một viên quan Đức ngụ bên Nhật-quốc xin phép đến viếng một kho thuốc đạn Nhật. Chánh-phủ Nhật vui lòng tiếp đãi trọng hậu, đặc đi viếng các nơi, lại có trao cho viên quan Đức kiểu thuốc « Shimose ». Quan Đức đợi quan Nhật ngó lơ, hốt một mớ bột tui.

Thình-linh tui áo phát cháy, lúng hệt một lữ, thuốc ấy lại rớt xuống ông quán cháy lúng một lữ nữa. Ai này đều cười rộ.

Thuộc « Shimose » làm kiểu để cho quan Đức coi đó là đồ giã, làm bằng hột cải (moutarde) có lẫn một thứ cường-tóan (acide nitrique). — Hết gian-hùng! điểm mắc diêm.

Nhật hết lòng trung-tín cùng Đông-minh

Báo ở Thoại-si-quốc đón rước vì Đông-minh không nhậm lời xin của Nhật (?) nên Nhật sẽ phản Đông-minh. Lại lấy cơ rằng từ ngày sửa chánh-trị bên Nhật đến giờ, Nhật không giúp súng-ông, thuốc-đạn cho Nga nữa.

Một báo-quán ở Ba-ri đem tin ấy thuật lại cho quan Sĩ-thần Nhật bên Pháp là ông Matsui. Thì ông ấy nói rằng:

« Ai ai đều biết quân Đức-tặc đều đón dôi, rằng Đông-minh không thuận nhau. Lần này chẳng phải là lần thứ nhất đâu. Từ giao-hòa Nhật-Anh đã làm tại Luân-đôn, tôi cũng có ký tên tôi trong ấy nữa, đủ làm chứng chắc rằng Nhật thuận cùng Đông-minh. Lại Nhật cũng cứ giúp súng-ông, thuốc-đạn cho Nga luôn luôn. Chúng tôi được dự vào phe Công-chánh thì rất may, nên nguyện hết lòng giúp Đông-minh cho nên việc cả ».

Pháp-Việt NỮ-HỌC-ĐƯỜNG

Ngày 22 février 1917, Pháp-Việt nữ-học-đường chung dọn rước-rở cờ tam sắc treo cùng các cửa sổ. Nam phụ lão ấu, người Âu, người Nam ùng nhau đến đó mà mừng quan Toàn-quyền Sarraut và qui-phu-nhân.

Đúng bốn giờ chiều quan Toàn-quyền Sarraut cùng qui-phu-nhân ngồi xe song-mã đến trường. Lúc ấy, quan Thừa-biện sở Ngân-kho là ông Đỗ-lưu-Tĩnh thay mặt cho quan viên Annam ra mừng rước.

Quan Toàn-quyền liền đi thẳng vào sân giữa là nơi có sắp đặt cỗ bàn. Ngài thì cặp tay bà phu-nhân của ông Đỗ-hữu-Thinh, còn bà phu-nhân ngài thì nương tay quan Thông-đốc Rivet, lại có Qui-tiểu-thơ của ngài đi cùng ông Sambuc, là phó Đổng-ly hội-đồng quần hạt.

Có một hàng ghế sắp dài sẵn đó. Bà phu-nhân của quan Toàn-quyền bên ngồi kể một bên bà Đỗ-phu-nhân Cholon, bên

tả thì có ông Rivet, ông Sambuc, quan Đốc-độc Diguët và bà phu-nhân của quan Đốc-độc.

Kể có một nữ-nhi Annam học tại trường, bước đến dâng cho bà phu-nhân Sarraut một tràng hoa và đọc một bài cung chúc bằng tiếng Langsa, nay dịch ra tiếng Annam như vậy:

Bẩm bà,

« Cúi xin bà rộng lòng cho tôi ra đây mà mừng rước bà chẳng hải khó nhọc dời gót đến trường này, là trường mà quan Khâm-mạng Đông-dương Tổng-thống Toàn-quyền đại-thần đã thiết lập. Ít lâu đây, Nhà-nước sẽ kinh-dinh ra dựng nuôi thêm học-trò cho vừa lòng sở nguyện của nhiều người.

Thiết bọn nữ-lưu Annam tôi lấy làm hạnh-hạnh mà được Pháp-quốc ban nhiều ơn rộng, như là ông Albert Sarraut là người thay mặt cho Chánh-phủ, vậy cả thầy đồng cúi dâng tràng hoa này cho bà gọi là đền ơn hậu. »

Kể đó có bà Đỗ-phu-nhân Cholon ra đứng thay mặt cho cha mẹ học-trò mà đọc một bài chúc tụng tỏ ý hân-hoan bằng tiếng Annam, ông Diệp-văn-Cương liền thông ngôn lại tiếng Langsa cho quan Toàn-quyền và qui-phu-nhân, cũng các viên quan Langsa, nghe. Bài chúc tụng ấy như vậy:

Bẩm bà,

« Trước trẻ nữ-nhi nhà Annam đã mừng rước và tỏ lòng cảm mến bà rồi, sau xin bà cho phép các mẹ học trò ra mà tỏ lòng kính mến gọi là đền ơn cho bà.

Ngày nay là ngày vui mừng lớn, đáng nhớ làm ngày kỷ-niệm về sau mà bà cùng quan Toàn-quyền là người đã tạo lập nên trường này thì các mẹ học trò đều xem bà cũng như Mẫu-nghi của các trẻ.

Các mẹ học trò đều cúi tiếng Langsa, mà sau con cháu người sẽ thông-thạo. Tuy vẫn không nghe, nói tiếng Langsa, chớ các mẹ học trò thấy bà thương tưởng đến học trò thì đủ biết hết tâm-chí bà, ai có làm mẹ thì hiểu sự thương yêu con.

Các mẹ học trò lại chẳng hề quên ơn các trường nữ-học bên Pháp có lòng

rộng rãi góp tiền mà lập trường này. Có khi trận giặc thâm thiết và công chánh này đã làm cho chúng nó ra côi cút rồi.

Xin bà hãy nhớ rằng ngày nay là ngày lễ-lạc cho chúng tôi, cúi xin bà nhậm lấy chức làm thầy gọi là mẹ học trò Annam tỏ lòng chúng lo cùng các mẹ Langsa đến ơn dạy giúp đỡ cho những trẻ vì trận giặc này mà phải ra côi cút. »

Đọc rồi bà phu-nhân Đỗ-hữu-Phương liền dâng cho bà phu-nhân Sarraut một cái ngân-phiếu (chèque) 4.000 quan tiền tây; tiền này để giúp cho các trẻ mà cha đã đem thân đến nợ nước rồi.

Quan Toàn-quyền đứng đọc một bài diễn-thuyết mà đáp ơn. Trong bài ấy ngài kể các công việc ngài tính làm hầu cố làm cho việc Giáo-dục nơi cõi Đông-dương thêm mở-mang tấn-bộ. Ngài nói rằng: « Nay may mà ta được dân để ăn để dạy, mau thông mau hiểu, nở nở ta mở miệng ra mà nói rằng: Bày học được bấy nhiêu đó đủ rồi, bày không được thông rõ nhiều hơn nữa. Nước Đại-pháp là nước trường tồn bất tuyệt, chẳng hề khi nào mà có chí ý như vậy đâu. Bởi vậy nên quan Toàn-quyền tính lập Đông-dương đại-học-hiệu (Université indochinoise). Ý ấy, quan Toàn-quyền Beau đã trú-nghĩ trước rồi, nay coi vọi nơi Thuộc-địa này sung túc thì việc ấy là một việc rất tiện cho nhơn dân.

Khi quan Toàn-quyền diễn-thuyết rồi thì ông Diệp-văn-Cương ra đứng mà thông-ngôn lại cho các bà Annam nghe. Ai này nghe rõ, đều lấy làm cảm động kính-mến quan Toàn-quyền.

Xong cuộc diễn-thuyết rồi thì hội lo sắp đặt cuộc này mời ông Sarraut và bà phu-nhân dự tiệc.

Mỗi bà Annam, các nhà danh-giá đại-gia tại bản-xứ đều có làm một quả bánh mà dâng cho bà phu-nhân Sarraut. Xin kể tên các bà ra sau đây:

Bà Đỗ-hữu-Phương, bà Đỗ-thị-Sang, bà Đốc-phủ Sĩ, bà Lê-văn-Trung, bà Diệp-văn-Cương, bà Lê-phát-Đạt, bà Lê-phát-Thanh, bà Lê-phát-Tân, bà Lê-phát-An, bà Mỹ, bà Đình-son-Lý, bà Nguyễn-thắng-Hơn, bà Huỳnh-cao-Kế và bà Đốc Mai, và

vân. Có quả cũ học trò ở trường Dako và quả của học trò trường nữ-học Cholon.

Tiếp xong, quan Toàn-quyển viếng trường. Đến 5 giờ một khác, quan Toàn-quyển và bà phu-nhân giũ từ nữ-học đường mà trở về dinh.

N. C. M. Đ.

禮法大

Đại-Pháp lễ nghi

(Tiếp theo)

VỀ LỄ NGHI BÈ NGOÀI

Nói về đầu và mặt.

Trong thân mình, có cái đầu là trọng hơn hết, cho nên phải giữ, cái đầu cho ngay thẳng, chẳng nên cúi lồi trước, ngửa ra sau, mà cũng chẳng nên lắc qua, lắc lại. Khi nào có ai hỏi đến chi thì phải ở miệng mà đáp từ, chẳng khá gật đầu hay là lắc đầu gì. Lúc lắc đầu mà trả lời cho người, ra tưởng khi để người không đứng cho mình nói chuyện. Một hai khi mình mắt nhắm thuốc, thì người chăm chế cho được, song gục-gật đầu với kẻ bề dưới mà thôi.

Còn cái mặt, ấy là cái lòng dạ của mình đó. Vì sao vậy? Vì buồn giận nằng vui đều lộ ra ngoài mặt. Có ai vui mà mặt không buồn hở? Có ai buồn mà mặt chẳng buồn nhàn bao giờ? Cho nên các quan tòa xử đoán ít hay sai lầm, vì cái mặt thẳng gian với cái mặt kẻ ngay phân biệt nhau lắm. Nhiều khi người giống người, mặt giống mặt, song giống thì giống cái gương mặt, chứ cái bóng sắc, cái nét mấy cái khuôn mặt vẫn khác nhau. Lại cũng có người mặt đẹp nhưng mà cũng có người mặt xấu, nhưng mà phần nào son cũng thương được, chỉ vì mặt trắng má hồng mà lù-mù lù-mù thì cũng không thương được.

Vậy nên mặt mày phải giữ sao cho ra người khiêm-cung, buồn vui cho có chừng, có đôi, buồn thì đừng làm mặt có sự, vui đừng há họng cười dài. Vui cũng vui cho phải điệu, buồn phải buồn cho nhàn thơi. Gặp đám tang chớ nên điếu cợt vui cười, gặp đám cưới chớ nên buồn rầu rui ruy. Ngồi mà nghe sách khuyên trẻ em đừng ngáp dài ngáp vẫn mà trái phép lịch sự đi; lúc nào nói chuyện cùng người đừng ngo ngo miệng mà quên nghe lời phải quấy.

Thế thường, mặt mày phải giữ cho được một mực, vui buồn đừng đổi sắc, mừng sợ đừng cho người thấy được. Đường ấy mới khỏi trái phép lịch-sự.

Nói về tóc và râu.

Tóc và râu phải năng chải gỡ. Tóc phải hớt cho thường vì tóc vẫn coi sạch sẽ mà ít rồi nudi. Ấy là nói về mấy người dờn ông mà đã lột tóc theo Lang-sa. Vì nào còn để tóc và dờn-bà con gái thì chải gỡ cho thường, gội cho sạch, chẳng cần phải cạo gọt mới sạch.

Thấy chú trai nào uống ọc, xức dầu thơm, chải một cái đầu cho một huồi, o cá đ gà, uống cái lười, mèo hai cái cánh chim gì đó người hay đi-nghỉ rằng: « Mấy chú đầu trắng ọc trơn hay sửa soạn quá! »

Dầu thơm mà thứ thượng hạng, hít một cái nức-nức thì nhiều người ghét. Dầu thơm thiệt là hữu-ích, song phải dùng theo thì, khi nào cần dùng lắm mới nên xức. Người trong sạch cũng thơm, lựa là phải ướp dầu mới thơm sao? Lại khi nào dùng dầu thơm, nên dùng từ nhẹ nhẹ.

Người nào nhiều râu, hoặc râu dài nên gọt, gội cho thường, vì có nhiều khi ăn uống canh rêu, nước mắm, nước muối nhều vào. Cũng nên chải gỡ cho suông đuốt. Râu sạch chừng nào thì càng tốt chừng nấy.

(Dịch theo sách Langsa).

TRẦN-PHÁT-VĂN.

(Suy sẽ tiếp theo)

鐘界女
Nữ giới chung

(Tiếp theo)

Làm sao choặng một ngày kia cho thấy bóng người đàn bà thấp thoán vào nền xã-hội mà nghị luận cho có công ích tân hóa công thời thế, chớ để lách mình nhường oai mà phục dịch Nam-tử. Mây bà mây cô há chẳng tiêu chẳng thương mãnh lình hải này cũng sanh trong Thế-giới vậy sao? Hay là để lòng khẩn nguyện mà cầu kíp sau làm người Nam-tử đặng mà yếm chế tuấn hườn, cho an niềm an hòa quá? Chắc mây bà mây cô hay đi chùa niệm Phật dường tăng, có lẽ thường nghe thầy chủ diên thuyết về phần nhơn quả oan báo cho mây bà nghe, lời Phật thu ứ có nói rằng: Tiền thế tác nghiệp, kim sanh phước tác nữ-nhơn (Nghĩa là trước trước mình bởi làm việc oan trái là tạo chàng làn), cho nên kíp này mới sanh ra đàng-bà đó đả), nghĩ có phải thầy chùa bày lời nói đó ra mà chôn sống đàng-bà trong thế-gian này không? làm cho mây bà mây cô, sợ còn làm một kíp đàng-bà nữa, đặng bỏ quyền tự lập trước mặt, rãnh công mà lo kíp sau, đi cúng chùa niệm Phật cho năng, đặng sanh làm nam-tử mà hưởng phước trên thế-gian, còn kíp này thì hăng chịu cho người yếm chế, mà đành chẳng biết đau biết ngứa. Xét cho kỹ nam-tử mà chi? còn nữ-tử mà sao? Từ khi hôn độn mở mang ra rồi, hề có trời có đất thì có âm có dương, người sanh trong trời đất này, hề có hình có vóc thì có Nam có Nữ, chớ phải làm phước gì mà sanh đặng nam-tử, còn nhất tội gì mà sanh làm nữ-nhơn. Hỡi ôi! đã yếm chế người cho đã thêm, đến ngày hết muốn sự thế lánh tục mà đi tu, cũng hãy còn lập lời khi bạc chơ đên đối, nghĩ có ưc không? Tôi nghĩ chớng tôi đây: cũng người nam-tử chắc mẽm, nào có phải người choan-khảo-tua mang yếm-lạ đầu, mà sao chớng tôi chẳng làm ông Joffre, ông Ba-thanh-bôn, chẳng làm ở g Nột-như-Tôn ông Y đàng-Hầu, luông mang cái lốt nam-tử náy, ở trong thế-gian, bôn tri Nam, Bắc, Tây, Đông, mà không có ích chi cho

thời-hè, làm hò với thân sanh, ấy có phải tại chớng đời công có công phu tập rèn như người, mà phải ra thế vậy ru? Ấy là phần quý tiện hiền ngu bởi nơi phân học thức cùng chàng học thức; mây bà mây cô nghĩ cho kỹ mà coi, quý với ai hàm râu, giỏi với ai hàm râu, mạnh với ai hàm râu, yếm chế với ai hàm râu, mà hầu khẩn nguyện. Nào có phải làm nam-tử mới có ích cho đời, ấy tại mây đứng nữ-lưu, chịu làm người sửa tráp nung khăn, vui làm đồ soạn vật cho nam-tử.

Tức! Tức!! Tức!!! là đầu mà chịu tiếng phụ-nhơn nang-hóa, mà chẳng biết trời cao đất dày, non cao bể rộng, giữa trời đất này còn nhiều việc liê-linh hiển hiện, ngoài gian san hãy còn nhiều việc quái quái kỳ kỳ, trong cõi linh của người hãy còn nhiều việc máu máu diệu diệu, đành bỏ qua mà chẳng đoái hiệu tới, chịu chịu khước môn bát xuất, cam bé nam qui nữ-tiền, mà chẳng tranh gương tốt cùng nam-tử, chen vào nền bình đẳng cùng nam-tử. Bởi nhiều chàng học hành thiệt đặng, mà hay tính ngưỡng thần quyền vậy chăng?

(Suy sẽ tiếp theo)

MADAM NGUYỄN-TỬ-THỨC.

言箴世醒
Tỉnh thế châm ngôn

Thành chi nan, bại chi dị

Có hai anh em đứa trẻ kia, anh thì tên Cam, em thì tên Quít, bữa họ Cam đang ở trước sân, lượn những miếng gạch miếng ngói, ngồi cầm cục sấp chống lên từ miếng, xây làm cái tháp mà chơi, thỉnh linh Quít ở nhà sau chạy ra, lấy chơn đá hất sập đổ xuống hết. Cam nổi hung động cho Quít một hạc tai. Quít và khóc và chạy vào nhà trong kêu mẹ mà hét. Bà mẹ bèn nói thung dung mà quở Quít thêm rằng: « Phàm ở đời vật chi cũng vậy, làm nên ra thì khó lắm, còn muốn phá cho hư thì dễ như chơi. này giờ anh con gấn công khó nhọc,

lượn từ miếng gạch miếng ngói mà xây ra cho thành cái tháp, tuy là vật mọn cũ, chơi, song cái công của nó cũng đầy, là thì con phải ra công lượn thêm gạch ngói, giúp sức với anh con mà xây cho rồi cái tháp đặng để mà chơi chung với nhau chẳng là phải hơn, sao con lại đá hất cho sập hết của nó đi, nó không gian mà đánh con sao đặng. Thì như gian hiệp của cha con, hoặc của anh con, lo là cần cù, siêng năng cố học, làm cho thành ra mà để lại cho con, con đã chẳng dè dặc giữ gìn, lại xái phá cho tang cho mặt đi, thì cái tội ấy là đường nào! nó đánh con một bạc tai đó cũng chừa lấy chi làm quá đâu. » Quít nghe lời nghiêm-huấn của mẹ rồi thì trọng lòng ấy náy hổ thẹn, từ đó mới biết ăn năng mà sửa mình, về sau lần lần trở nên người đức hạnh.

Tín-sĩ

Trương-Tam với Lý-Tử là hai người bạn học với nhau một trường, khi thành danh rồi hai người từ giả nhau về xứ nấy. Lúc phân thủ thì Lý-Tử nói với Trương-Tam rằng: « Anh em ta tuy là khác họ, mà ý hiệp tâm thân, hề thân ái đái nhau hơn ruột thịt, bấy lâu nay chung cùng đèn sách, một bước chẳng nở lìa nhau, đến nay đây là cực chẳng đã mà chúng ta phải liê-thân, đã biết rằng người ở đời, cuộc bi hoạn ly hiệp, ấy là lẽ thường, nhưng vậy mà niệm giao-ãc vẫn như lẽ nào lại không nhớ. Vậy thì hiện này đây tớ phải tạm lỵ nhau đặng có về mà liệu lý việc nhà, rồi qua sang năm ngày này tháng này sao sao tới cũng đến mà thăm anh, xin anh hãy nhớ. » Nói rồi từ giả nhau ai về nhà nấy.

Qua sang năm đúng ngày ước hẹn, Trương-Tam bèn thưa với mẹ, xin đi chợ mua sắm đồ ăn thêm mà chờ Lý-Tử. Bà mẹ nói: « Đường xa xuôi muốn dặm, lời ước hẹn lơ là, biết hẳn có đến hay không mà con in làm vậy? » Trương-Tam đáp rằng: « Lý-Tử là người tín-t, không lẽ anh quên lời đầu. » Nói vừa

dứt lời, bỗng nghe chó sủa om sòm ngoài ngõ mẹ con Trương-Tam ngó ra, thì thấy Lý-Tử tay xách Hoa-lý miệng cười chúnm chím, đi thẳng vào nhà xá mẹ Trương-Tam, rồi bắt tay Trương-Tam mà nói rằng: « Năm ngoài tôi hẹn với anh, cho nay tôi phải đến, song rủi vì tàu trời bất chuyển xe-lửa sớm mai, nên phải đi chuyến xe trưa, làm cho anh nhọc lòng trông đợi, thiệt là em rất lỗi, xin anh rộng lòng dung thứ. »

Ấy đó, sức của hai anh em bạn, một lời ước hẹn lơ là mà người ta còn giữ gìn, không dám cho thất tín thay, huống chi đám tiệc là chỗ đông người, người ta mời, đi hay không cũng chẳng chịu trả lời, cứ làm thinh rồi chớng cẳng ở nhà, làm cho cả tiệc phải cực lòng chờ đợi, thì cái tội ấy biết biển sông nào mà chữa cho đủ được.

Ài ôi! hủ tục xin chữa!!

TRẦN-TRỌNG-ĐỒN.

Quan ba Phạm-công-Bình

Quan ba Phạm-công-Bình bị thương mà được thưởng Bội-tinh.

Quan ba Bình lại mới được lời ban khen như vậy nữa:

« Quan này võ-tướng sốt-sắng và can-x-dõm. Ngày 12 sept-embre 1906, quan này đ m một toán quân hãm thành, kéo rốc vào trung ươn và bắt được nhiều quân nghịch. Tuy bị trọng-tịch mà người cũng ráng điều quân lập cho thành công. »

Quan ba Phạm-công-Bình vẫn là con quan Đốc-phủ-sứ Phạm-công-Sở đang từng chánh quan Tham-biện chủ-tính Trà-vinh. Lúc thiếu niên người thọ-giáo nơi trường Taber, rồi sang Pháp-quốc mà du-học tại trường Marseille. Sau ngài giả thành Marseille mà vào trường võ học tại Saint-Cyr năm 1910, ngài thi đậu quan một.

Gặp lúc giặc Maroc đây, người liên lạc nguy hiểm xin ra chốn chiến-trường dựng làm cho vang danh cha mẹ. Nơi hiểm-dịa gặp lúc chẳng may, quan ba làm chủ-tướng cơ binh phát rết mà nằm nhà thương, còn quan hai cơ binh ấy bị trọng tích. Còn lại có một mình quan một Phạm-công-Bình điều quân cơ binh, cầm-cự với quân nghịch động chớ binh hậu-tiếp. Lòng trung-cần và dạ can-đảm của ông quan ba Bình làm cho quan Đốc-đốc Toutée rất khen ngợi.

Đến nay người lập được công đây thiết là đáng khen, đáng kính.

Bồn-quán rất mừng cho quan Đốc-phủ Phạm-đại-Nhân, sanh được con hào kiệt như vậy thì vang hiển cho quê-hương ta biết mấy. Vậy nên bồn-quán cũng hết lòng cầu chúc cho ông quan ba Phạm-công-Bình qui thể khương cường, ngõ hầu đem hết dạ nhiệt thành mà giúp Mẫu-Quốc ta cho dựng toàn công, thì chừng ấy quê-hương ta lại càng về vang hơn nữa.

N. C. M. B.

事時所南
Nam-kỳ thời sự

GIÁ LÚA, GIÁ BẠC

Mỗi tạ 68 kilos chờ tới nhà máy từ 2\$05 tới 2\$10.

Kho nhà-nước	3f.20
Hàng Đông-dương	3 20
Hongkong Shanghai	3 20
Chartered Bank	3 22

Cholon

Thấy con nit. — Mới đây, nơi quận thứ 10, đường Pétrus Ký, có một cái thầy con gái nhỏ tuổi bốn, năm tháng, bỏ gần bên một cái mã. Không ai biết cha mẹ nó ở đâu. — Sở vệ-sanh đã chôn cất theo lệ thường.

Sang đoạt. — Tên Trương-văn-Bền, 24 tuổi, nấu dầu, ở tại đường Cambodge, số 40, sẽ bị dài đến phòng-văn quan Biện-lý, vì vụ dùng kế xảo mà đoạt của tên Nguyễn-văn-Báu, thợ hớt tóc ở đường des Artisans.

Ấn cấp. — Linh-kính đương tập noma tên Triều-châu Liễu, 30 tuổi, vì chủ khách này có trộm một tấm giấy bạc 100\$ của tên Trinh-Lai, 44 tuổi, ở đường Charles Thomson.

Đánh lộn. — Tíj HÀ-Liêm, dờn bà khách-trú, ở đường Gia-phu, cáo tên Hồ-Lai, 37 tuổi, ở đường des Jonques là tay hung bạo đánh đập nàng có vit tích; tên khách-trú này lại bị tội chống cự linh tuần-thành.

Đánh người giặc của. — Khách-trú Thai-Me, 39 tuổi, người cần gạo của tiệm Phước-vinh-Thạnh, bị bắt vì vụ đánh tên Vương-Song mà giặc 12 người bạc. Hồi ra thì không có cơ chi đủ nên phải thả.

NGÀY TỰU TRƯỞNG

Trường Mỹ-tho, trường Chasseloup-Laubat phía bên Section européenne, trường Maternelle, trường Primaire supérieure của con gái Langsa, trường Bá-nghê Saigon và các trường Primaires Provinciales đều định ngày tựu trường là ngày 5 mars 1917.

Còn trường lớn của con gái Annam tại Saigon và trường Chasseloup-Laubat phía bên Section indigène thì định ngày tựu trường là ngày 19 mars 1917.

TẠP VỤ

Hôm qua tôi đi uống café, khách-trú này Phoscao trộn vô tôi uống thì là ngon, quán nào bây giờ cũng có bán lẻ từ chén, bày cách đó để cho mọi người, ai có 2 tiền su liền uống được Café Phoscao.

LÂM-VĂN-MIÊNG.

Bacliou, le 15 février 1917.

MONSIEUR LE CHŪ-BŪT.

Tôi nghe lời tiệm Quang-Huy mua Phoscao mà bỏ dờng thiết là nhằm lẽ. Nay tôi có da thịt, tôi cũng tính mua rượu Vin St-Raphaël mà uống vì là rượu tốt và làm cho mình mạnh mẽ được.

Khen cho tiệm Quang-Huy bán đồ tốt quá. Vinh-lợi: Nguyễn-văn-BỀN ký.

自山由演
Tự do diễn đàn

A MONSIEUR NGUYỄN-CHÁNH-SẮT
RÉDACTEUR DU « NÔNG-CỔ MIN-ĐAM »

Kính ngài rở:

Rất tệ cho hồn phận tôi quá! Bởi ngài trải lòng thương tưởng nên có gởi cho tôi một số qui báo « Nông-cổ Min-đam », song le mắc việc nhà đa đoan nên viết thư cảm tạ ngài không được! Vậy xin ngài dung lỗi cho tôi.

Sau đây kính bầm cho ngài tường: Vẫn tôi có thấy tờ « Công-luận » và tờ « Nông-cổ » có nhan lời qua! Trạo tiếng lại!! Là của ngài với Nguyễn-kim-Đình phân phiến chỉ chỉ đó!!! Nên nay tôi kính xin vô lễ mà bầm bạch với hai ngài. Kũa nhữ nhân hòa-hai, bớt tranh long đả đả! Ước cho ngài, vững vạch đàng của ngõ;

Trông ông Đình bèn khai lộ thương nông, điều đặc tôi lần gót theo hai ông, tôi nguyện ơn ấy ngàn vàng kết cỏ!

Cholon, le 21 février 1917.

VÕ-KIM-TRỌNG
Kính-bái.

ÔNG VÕ-KIM-TRỌNG

Lời ông luận đây là kim-thạch chi luận, ai mà không khen, ai mà không phục, ngặt có một điều là: tôi thì muốn vạch đàng chỉ nẻo cho trẻ đàng em, còn ông Đình thì cứ mong xoi bói, ghét ngõ ghen hiên, kiếm chuyện vật mà chằm chít tôi hoài, cực chẳng đã nên tôi phải nói một vài kỳ, rồi sau tôi xin nhượng cho Lục-châu công luận cho tôi. Chớ tôi quyết đề ngày giờ đư đặng kiếm đều công ích luận ra mà vạch ngõ khai đàng cho sắp trẻ em, chớ tôi không có hơi đầu mà nói chuyện tam xàm như vậy hoài cho lao thân tiêu từ.

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.
phúc-bái.

改其笑話
CẢI LƯƠNG TIÊU QUẠI

Có một tên ăn mày kia, thường bữa thường đi ăn xin khắp xóm, song nó cũng biết hơn binh để đánh, tiện tặng nhữn nhúc đăm về bỏ ống một ngày một ít, lần lần kén đầy đầy to, một máy được mười cái bạc (là một đồng).

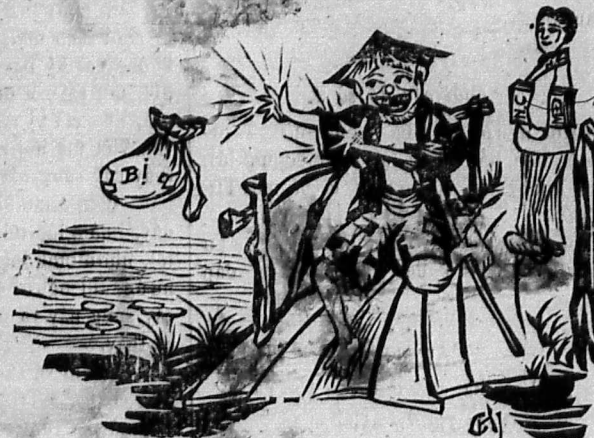
Ngày kia nó nghe người ta đồn có bán giấy số, nó mới nghĩ thầm rằng: « Xưa rày ta chắc lột đã được một đồng rồi, vậy sẵn dịp này ta cũng nên đăm ra mà mua một số, hoặc may tới ngày xở số, thoả như ta hết kiếp trời đây mà trúng được nhiều thì ta cũng nên bỏ phứt cái nghiệp ăn mày đi cho rảnh. » Lập chí xong rồi liền đi mua một số, đăm ra đường coi lại thì là số 00.000, bèn đọc đi đọc lại nhiều lần cho nhớ, rồi kiểm giấy gói lại tể bỏ vào trong bị mỗi ngày thường theo theo, mà đi ăn xin, chẳng hề dám lìa ra khỏi mình trong giây phút.

Bữa kia nhâm ngày xở số, bọm ta lom lom trông cho giấy đáng ra đặng coi cho biết số của mình trúng trực thế nào. Vừa đi ngang qua cầu, gặp một người ở đàng kia đi lại, tay cầm một tờ « Nông-Cổ Min-Đam », trong ấy có biên những số trúng mới ra, bọm ta năn nỉ mượn coi, thấy số 00.000 trúng đặng một ngàn nguyên bạc, trong lòng mừng rỡ, dường như chơn bước than mây, mới nghĩ thầm rằng: « Từ đây ta khỏi số đoan trường, lãnh bạc này về ta mua đất sấm vườn, mà làm một ông nhà giàu nhỏ nhỏ, khỏi lo xách bị ăn xin nữa rồi, vậy thì cái bị này còn để mà làm chi, ta cũng nên ném phứt cho rồi. » Và nói và quả tuốt cái bị xuống sông chìm mất.

Đêm ấy nao nư nằm không yên giấc, trông cho trời sáng mau mau, đặng có đi lãnh số trúng. Trời vừa sáng ra lật lật kiểm giấy số của mình mà kiểm hết sức hết hơi không đặng, hồi lâu mới nhớ trực lại mình để trong cái bị mà đã ném xuống sông rồi, bèn tức mình bực óc bực đầu, ăn năng đá không kiệp. Té ra ăn mày cũng huờn lại ăn mày, cái kiếp trời đây khó trông mà thoát được.

Con người ta ở đời, phạm việc chi chưa nắm đặng vào tay thì chớ có nên kẻ chắc mà chạy ngược chạy xuôi khoe khoan cùng chúng bạn, nếu rũi mà trời chẳng chịu người như bọm ăn mày này, số bạc chưa lãnh ra mà cái bị nghề đá quân trước, thì có phải là ám ức trong lòng, chung thân còn ăn hận chẳng !!

Vinh-an-hà, DU-NHIÊN-TỬ.



CUỘC TUYỂN CỬ

Hội-đồng Thành-phố Cholon

Bồn-quán có phỏng nghe rằng đến ngày 15 avril 1917 này đây, tại Chợ-lớn sẽ tuyển cử Hội-đồng Thành-phố lại. Mà trong số 4 vị Hội-đồng mảng hạn đây sẽ có 3 vị chịu ra tái cử, là ông Huỳnh-cao-Kê, ông Khương-thành-Nguyên và ông Nguyễn-chiêu-Thông, còn ông Văn-trung-Cử thì đã bất hạnh mà từ lạc rồi. Lại nghe có 3 vị khác cũng muốn ra tranh cử nữa, là ông Lung, nghiệp-chủ tại Xóm-dầu; ông Huy, nghiệp-chủ ở tại đường Phước-kien; ông Bền, buôn bán ở tại đường Cambodge. 3 vị này tuổi tuy còn nhỏ, chớ việc học-thức cũng sảo thông, cũng đủ sức ra mà thay mặt cho dân trong Thành-phố. Song chưa biết mấy ông, thoả như mây mà sung cứ được rồi, có đăm cái tư-tướng chi hay ra mà làm những việc hữu ích cho đời hay không thì chưa rõ được.

Vậy xin mấy ông trước khi dự cử, mỗi ông hãy làm một bài mà quảng cáo với đồng-nhơn, cho dân chúng rõ biết cái lý-tướng của trầy ông sẽ tính làm những việc chi cho được lợi dân ích quốc?

Luôn dịp bồn-quán xin nhắc lại những lời trong bài quảng-cáo của ông Hội-đồng Nguyễn-chiêu-Thông trong năm 1912. Trong bài ấy ông hứa sẽ xin cầm các nhà máy xay lúa không cho chum bằng trâu, nhứt là nhà máy Xóm-chì, vì ở gần Thành-phố, làm cho buổi tro bay ra giờ đây hết nhà cửa phò xá của dân-cư, bay vào đây đó ăn, có nhiều khi nó bay vào con mắt lấy làm khó chịu cho dân ở kề cận lời đó, người người đều phàn nàn về việc ấy. Ông lại hứa sẽ xin cho bọn thanh-lâu phải ở đốn về một chỗ, cho phân biệt với các tục trâm-anh; và xin cầm nhắc không cho đồ rất rên giờ đây nơi mây ngà ba đường, cho khỏi sanh những bịnh truyền nhiễm. Té ra từ ngày ông đặc cử đến nay đã hơn 5 năm rồi, mà những mấy việc của ông hứa đầu đó đều còn y như cũ, chớ chưa thấy

Ông làm được điều nào? Không hiểu ý ông làm sao, hay là tại ông chưa có đủ ngày giờ mà làm cho toại kỳ sở nguyện, điều ấy tôi không rõ chắc.

Vậy nay tôi xin mấy ông muốn ra tranh cử hội này, nếu có hứa điều chi thì xin thủ tín với dân, chớ đừng có hứa những chuyện lơ là, chớ đừng được việc rồi lại bỏ mà làm cho nhơn dân thất vọng.

Ng. T. N. tái bút.

AI TÍN

Bên-quán mới hay tin ông thân của M. Đot, là một vị khâm-quan từ «Nông-cô» này, đã tị trần hôm ngày 21 février và đã an táng người hôm 25 février 1917 này.

Bên-quán cũng kính gửi lời đề tỏ chúc tụng ai điếu và xin phân ưu với M. Đot cùng quí quyến của ngài.

N. C. M. Đ.

章文戲游

Du hí văn chương

(Jeux d'esprit)

Giải câu đố số 1 (kỳ nhật-báo số 1)

Hỏi chỗ đoàn xử của Lưu-huyền-Đức, mà nay đã 4 kỳ chưa có vị nào đáp trúng, nay tôi xin giải ra cho liệt-vị rõ. Nguyên Lưu-huyền-Đức là một ông vua nhơn từ, ai ai cũng đều biết, song cũng chưa dạng trọn vẹn là ngài bắt nhân thủ đồng tông chi Kinh-châu u Lưu-Biêu. Hà nhân đoạt đồng tông chi Tây-xuyên u Lưu-Chương hồ? Đã chẳng nở lấy đất Kinh-châu của người đồng-tông là Lưu-Biêu. Sao lại đành đoạt đất Tây-xuyên của người đồng-tông là Lưu-Chương? Ấy là chỗ đoàn xử của ngài đó.

Không có vị nào đáp trúng, nên phải giải ra.

Giải câu đố (kỳ nhật-trình số 4)

1o Phân Trụ đầu Châu, từ Tào qui Hôn.

Xuất xứ.

Là xứ Qui-nhơn.

2o Cầm dao rọc giấy mà chơi, ngó lơ rọc đức từ nơi từ từ.

Xuất xứ nhơn nhất danh.

Là tên ông Phạm-Lãi.

M. Nguyễn-văn-Đài, người đi giấy của Công-luận-báo, đáp trúng cả 2 câu, được thưởng hai kỳ nhật-báo số 5 và số 6 tới đây. (Có phải là nhờ ông Sum chăng?)

Ông Tô-minh-Đức đáp rằng:

Xứ Trung-quốc, tặc; tên ông Phạm-Lãi trúng.

Ông Lê-bá-Diệp, Secrétaire à Saigon; «Phạm-văn-Đạo, đường d'Ayot, Saigon; «Ng.-văn-Mai, Chemin de fer à Saigon; «A. Lung, Instituteur à Bentré.

Mấy vị này đáp trúng có một câu thứ 2o là tên ông Phạm-Lãi, còn câu thứ 1o không thấy đáp, nên không được thưởng.

Giải câu đố số 2

Một người đờn-bà trong đời Tam-quốc học hành giỏi lại có hiền-đức lớn mà không tên không họ là bà mẹ Từ-Tước.

Ông Nguyễn-mỹ-Đầu là Secrétaire au Service Chemin de Fer, Saigon, đáp trúng.

CÂU THAI:

Số 3. — Bất con tôm câu con cá.

Xuất Từ-thơ nhứt cú.

Số 4. — Liên xáo vô sông cờ bạc đánh; giờ đầu gối chịu lúc thua tiền.

Xuất hạ thủ nhứt danh.

Vị nào đáp trúng, phụng hai kỳ nhật-báo.

說小探偵

Trình thám tiên thuyết

(Tiếp theo)

Lúc ấy quan Biện-lý bèn lấy cây súng mà trao cho người thợ chế thuốc đạn coi. Người ấy tiếp lấy cây súng mà coi

rồi nói rằng: «Phải rồi, cây súng này với viên đạn ấy thì vừa rồi.» Lạc-xuân-Điền nghe nói nghĩ thầm rằng: «Nếu vậy thì ông Vương-vinh-Tiền chất rất oan uổng, súng của mình mà lại hại mình, song không hiểu làm sao mà đưa hun-thủ ấy nó đã bắn ông rồi, mà lại được chung dung đạn cây súng để lại chỗ cũ và cũng khóa lại y nguyên, việc này cũng lạ.» Còn đang suy nghĩ, lại nghe người chế thuốc đạn nói rằng: «Cây súng này thiết rõ ràng là mới bắn hết một phát đây, cho nên hơi khói thuốc vẫn còn.» Quan Biện-lý nghe nói liền lay cây súng mà coi kỹ lại một hồi, rồi nói rằng: «Cây súng này chùi lau sạch sẽ quá, súng 7 lòng mà 7 cái bi vẫn còn y nguyên, ông nói mới bắn hết một phát, vậy chớ lấy chỗ nào mà làm chùi chùi?» Người ấy nói: «Tuy là chùi sạch sẽ lòng, vậy chớ quan-lớn không coi kỹ sao? 7 cái bi mà trông hết một cái rồi đó.» Quan Biện-lý nghe nói, liền coi kỹ lại một hồi rồi kêu Trình-vân-Việt mà hỏi rằng: «Vậy chớ thấy có thấy cây súng này lần nào chưa?»

— Bám quan-lớn, cách ba tháng trước đây, nhằm lúc tôi nói chuyện với ông chủ tôi, nhơn bình luận qua việc súng của các nước, thì người có vào bàn rửa mặt, lấy cây súng này ra mà khoe với tôi, nên tôi có thấy.

— Từ đó về sau thấy có thấy lần nào nữa chăng? Trình-vân-Việt mặt mày đổi sắc mà nói rằng: «Sau tôi có thấy một lần nữa.»

— Thấy hồi nào?

— Chừng cách 3 tuần lễ nay.

— Vì chuyện chi mà thấy?

Trình-vân-Việt ngập ngừng ngập người mà đáp rằng: «Viết ấy thiết khổ mà nói được.»

— Vì làm sao mà nói không được?

Trình-vân-Việt lại cúi đầu găm nghĩ một hồi rồi lật đầu mà nói rằng: «Tuyệt là nói không được, xin quan-lớn hỏi qua việc khác.»

Quan Biện-lý liền nói xằng xớm rằng: «Thấy nói sao vậy? Ấy là một vụ án mạng hệ trọng, chàng phải là chuyện chơi, nếu thấy không chịu khai thiết thì ta e bắt kiện cho thầy đó.»

Trình-vân-Việt nói: «Nếu tôi nói thiết đây thì chắc lời ra một người nữa.»

— Có ta liệu độn, can chi đến thầy.

— Cách ba tuần lễ trước đây, tôi nhơn bỏ quên cái dao nhỏ để chước viết chì tại trong Thư-phòng của ông chủ tôi, nên tôi vào đó mà lấy, thoát nhiên tôi nghe ở trong phòng ngủ của ông chủ tôi có tiếng khua động, nên tôi giòm vào coi thử là ai, té ra tôi thấy có Xảo-Châu, đang cầm cây súng ấy trở qua tở lại mà coi, tôi bèn bước trái lui ra, ai ngờ là bị cổ ngó thấy tôi, nên cổ kêu tôi vào mà hỏi này hỏi nọ lẩn xằng.

— Hồi về việc gì?

— Cổ hỏi tôi cây súng ấy cách dùng mà bắn làm sao, bắn cách nào cho trúng, khi bắn rồi chùi lau thế nào?

Lúc ấy ai này nghe Trình-vân-Việt nói vậy, thầy đều nhìn-nhau sững sốt. Quan Biện-lý cũng làm thinh chẳng nói rằng chi hết, dường như suy nghĩ mà nghiêm xét tình hình. Còn Lạc-xuân-Điền thì nói nhỏ với Khâu-Trinh là Tiểu-quí Trình-Thám rằng: «Ya đã khai ra người chơn-phạm ra rồi đó.» Khâu-Trinh không nói phải, mà cũng chẳng nói không, duy cứ nói thong dung rằng: «Rồi đây chắc cũng tra hỏi tới hai vị cô-nương ấy chớ chẳng không, vậy thì tôi với anh lên đó dò trước thử coi, tình ý hai cô thế nào cho biết.» Rồi đó Lạc-xuân-Điền đi trước, Khâu-Trinh theo sau, tuốc lên ba tầng lầu, đến gần cửa phòng, vừa muốn gõ cửa, bỗng nghe trong phòng dường như có tiếng khóc than tức tưởi mắng trách chi ai, mà giọng nói thanh tao lãnh lốt giống giọng đờn-bà con gái. Hai người liền lẩn rình nghe, thì lại nghe nói rằng: «Viết này tôi hiểu hết rồi, mà chị còn muốn đầu tôi, nếu chẳng phải chị, thì có ai mà dám ra tay độc ác như vậy.» Tôi với chị ở chung với nhau một chỗ tự nhỏ đến lớn, tuy là tình thân-ái của chị em, thiết chẳng ai bị được, song tôi phải sợ chị mà để phòng hoài, nội bọn bà con chị em thiết chẳng có ai mà phụ tâm như chị vậy bao giờ...» Lạc-xuân-Điền nghe nói như vậy thì giật mình, còn Khâu-Trinh thì xô cửa mà bước đại vào, thầy trong phòng trần-thiết những đó ngoan-

hào tình mỹ mướn phướn, có một nàng con gái ngồi dựa trên ghế, thiết là sắc nước hương trời, dung nhan mỹ lệ, Lạc-xuân-Điền đứng sững sờn nhìn trộm, Khâu-Trinh bèn kể tai mà nói nhỏ rằng: «Ấy là Mai-Anh cô-nương đó.» Bước tới vài bước nữa thì lại thấy một nàng ngồi dựa cửa sổ pha-lý, mới nói mà phân, mắc phụng mây nga, cá dầm nhạn sa, hoa nhường nguyệt thẹn, hai nàng đều xin đẹp cả hai. Song nàng thầy sau đây, mặt mày thâm đậm, coi ra tuôn buồn bực muộn phiền. Khâu-Trinh cũng nói nhỏ với Lạc-xuân-Điền rằng: «Nàng này là Xảo-Châu cô-nương đó.» Lạc-xuân-Điền nghe nói thì nghĩ thầm rằng: «Một người con gái yêu-điệu như vậy, không lẽ mà dám làm điều hung bạo như vậy.» Nghĩ rồi thì trong lòng đã có ý muốn biện hộ cho nàng. Lúc ấy Mai-Anh đang ngồi trên ghế, bèn đứng dậy vòng tay mà hỏi Lạc-xuân-Điền rằng: «Tôi nghe Trình-vân-Việt nói Lạc-xuân-Điền là người thay mặt cho Hà-kiết-Hùng, vậy chẳng hay có phải là Tiên-Sanh đây chăng? Giống hồi ấy nghe có hơi mượn tương như giọng mắng, trách chi này làm cho Lạc-xuân-Điền giật mình, dường như ai bung nước lạnh mà đổ chạt sau lưng, bèn nghĩ rằng: «Nếu vậy thì rõ ràng khi này Mai-Anh mắng trộm Xảo-Châu đây mà.» Và suy nghĩ và đáp lại rằng: «Phải, Lạc-xuân-Điền là tôi đây.» Nói chưa dứt lời thì nàng con gái ngồi dựa cửa sổ cũng đứng dậy chào hỏi hai người. Khâu-Trinh đáp lễ rồi nói rằng: «Quan Biện-lý đang chờ hai cô cũng đã lâu rồi, vậy xin hai cô hãy ra chờ người hỏi chuyện.» Xảo-Châu nghe nói mặt mày đổi sắc, làm thinh đứng dậy trợ trợ, chẳng nói chẳng rằng chi hết, còn Mai-Anh thì nói rằng, tôi chung gì ta cũng phải ra, còn dự làm chi cho mặt ngày giờ. Và nói và dắt tay Xảo-Châu, theo bọn Trình-Thám, tuốc đến trước mặt quan Biện-lý. Quan Biện-lý bèn dạy kêu Mai-Anh lên mà hỏi trước. Lúc ấy Lạc-xuân-Điền chắc sao Mai-Anh cũng đem hết những lời mắng trách Xảo-Châu khi này mà khai hết ra, nên cũng có ý phụng lo sợ cho Xảo-

Châu, kè nghe quan Biện-lý hỏi Mai-Anh rằng: «Trong vụ án tình này có có nghe thầy nói chi chăng?»

(Sưu tập theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

錄暑文公 Công-văn lược lục

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 13 février 1917:

Thầy Nguyễn-văn-Sâm, được làm giáo-tổng hậu-bổ lương mỗi năm là 180 đồng bạc, và bỏ đi tòng quyền quan Khâm-tỉnh Biên-hoà.

Thầy Phạm-văn-Học, giáo-tổng ở tạm Tây-ninh, được làm chánh-tổng hậu-bổ, mỗi năm là 120 ngàn và bỏ đi tòng quyền quan Khâm-tỉnh Tây-ninh.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 14 février 1917:

Thầy Đoàn-văn-Huân, Phó-tổng hạng nhất ông An-thủ (tỉnh Gia-định), được lên Cai-tổng hạng ba cũng ông An-thủ, thế cho thầy Chánh-tổng Võ hữu-Nho, hưu trí.

Thầy Nguyễn-hữu-Đức, Phó-tổng hạng nhất ông Bình-thành-trung (tỉnh Gia-định) được làm chánh-cai-tổng hạng ba cũng tại ông ấy, thế cho thầy Cai-tổng Nguyễn-văn-Tam, hưu-trí.

Vì lệnh quan Khâm-tỉnh Thủ-đầu-một có quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ phê ngày 15 février 1917:

Ông Lâm-văn-Đầu, cựu hương-củ làng Ngãi-an được làm Ban-biện Phó-tổng, ông Bình-hương và buộc phải về ở Chơn-Thành.

Vì lệnh quan Khâm-tỉnh Tây-ninh có quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ phê ngày 15 février 1917:

M. Nguyễn-văn-Vàng, thôn-trưởng làng Long-giang, được làm Ban-biện Phó-tổng và quyền chức Phó-tổng tòng Giai-hóa.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-Kỳ, đề ngày 15 février 1917:

Thầy Nguyễn-văn-Xương, giáo-tập hậu-bổ hạng nhì tại... gọi, được trở vào chánh ngạch và bổ đi tống quyền quan Chủ-tính Cầu-thơ.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam Kỳ để ngày 15 février 1917.

Thầy Hà-văn-Sua, giáo-tập hậu-bổ hạng tư ở Hà-tiên và thầy Phạm-văn-Rương, giáo-tập hậu-bổ hạng tư ở Gia-định được phép đổi chỗ cùng nhau.

Thầy Trần-văn-Tôn, giáo-tập hậu-bổ tại Trà-vinh, được bổ trở lại tống quyền quan Đốc-học-chánh.

Thầy Lư-Choc được làm thông-ngôn số Tuần-cánh, lương mỗi năm là 300 nguồn, thế cho thầy Ngô-Trung xin thôi.

Kể từ ngày 1^{er} janvier 1917 :

Các chức-việc số Khám-đường Nam-Kỳ, được lên chức như sau này :

M. Phan-văn-Nhi, cai-khám hạng tư (Khám-đường Saigon), và M. Phạm-văn-Nhiều, cai-khám hạng tư (Khám-đường Côn-nôn) được lên cai-khám hạng ba.

CÙNG LÀ NÓI CHỮ

Đọc tờ « Công-luận-báo » số 43, thầy bài Ac ngôn lai tác báo của ông Sum (ua tôi nói lộn) của ông Đỉnh mà tức cười. Ngó chớ! hay chớ!! Ngai nói chỉ chỉ mà Ac ngôn lai tác báo? Chà Nguyễn-kim-Đỉnh ngày rày hay chữ dữ he!!! Thiệt là một đàng rât thông-minh, mới học có đôi ba tuần mà văn-chương đã lợi lạc, dùng nhiều câu chữ lạ, thuở nay tôi chưa từng nghe. Xưa rày tôi xem « Công-luận-báo » cũng thường, khi thì thầy ông nói chỉ chỉ mà bắt sanh cảm? (đã bắt mà lại còn sanh cảm) lúc-lại thầy ông nói chỉ chỉ mà lên ngôi kê-vị (đã ngôi mà lại còn vị) thầy mây câu ấy mà nhớ lại câu Tục-diệu của đờn-bà họ hát: Nửa đêm giờ tí canh ba, sanh dạng nam-tử thiệt là con trai. Nay ông lại dùng câu chỉ chỉ mà Ac ngôn lai tác báo. Ấy là chữ mới da! Thiệt là dữ xuất đủ kỳ. Hay thiệt! Giỏi thiệt! Song có một đứu này cũng lạ, mấy năm nay không

thầy ngai nói chữ, mà sao lúc này ngai lại đờ xóa ra, tự đầu bài cho đến cuối bài, ngai dùng hết hai ba phần tiếng chữ. Tôi xin hỏi thiệt ngai, chẳng hay ông Thành nhập hồn, hay là ông Thành Sum phụ thế?? - Ngai lại nói tôi giận dữ mà nhục ngai, nào tôi có giận chi đâu, thiệt tôi đang cười nòn đây thì có. Nếu ngai lấy tiêu-nhân chi tâm mà độ quân-tử chi tâm, vậy chẳng là lắm lắm.

Ngai lại lo cho tôi rằng: Lạc cực sanh bi. Ấy là ngai thương tôi mà lo cho quá đó thôi, tôi cũng thán cảm thẹn tình của ngai lắm đó. Chớ tôi đây bình sanh từ bé đến chừ, hay vui hề đạo đức; chỉ có biết lo trau giồi cho huân toàn cái nhân-cách mà đứng đợc cho xứng đáng trong cõi Dinh-hoàn này mà thôi, chớ ít hay ưa me khĩa cùng tư sắc bài cáo như ngai yêu cầu mà ngai phòng lo sợ cho tôi thua lỗ, thiệt rồi không có mà trả cho nhà in, phải chạy ngược chạy xuôi hay sao mà gọi rằng lạc cực sanh bi??

Ngai lại nói chỉ chỉ mà Nhĩ nhục biệt hơn du tỵ khả, biệt hơn nhục ngã khước

cũng khá-khá. Song chẳng xất xược với ai kính trọng kẻ bề trên, yếu vì người một lớp.

Khi vắng vẻ, Tâm thường lo phận mình vô phước sanh ra là con một, anh ki ông có, chi cũng không. Lúc nhỏ chơi cùng mèo chó, cười với trăng trời; lớn lên quen với sách đèn, bạn cùng cây cỏ. Họa-rông cũng lạ; Sao mấy người vô lương vô khái kia thủ túc đầy đây? Tệ thì thôi! Làm cho anh mạnh, anh đánh em; em yếu, em mắng chi. Có nghèo từ-táng tây-đông; n. he hơi của xúm xi giành trâu kiện ruộng.

Bởi vậy, từ vào trường lớn Mytho, Tâm có ý kếm người mà kết nguyện bằng hữu. Đồng song chẳng thiếu: bạn thiệt có mấy tay? Sau gặp Nghi tư-chất thông minh, tuy coi cục nghèo nàn mà có lòng thành nhiệt, Tâm thương bên cùng nhau chi-lan kết nghĩa. Chẳng thế mà quyền luyện, nương-nhờ, giúp đỡ nhau, tình dường máu mủ.

傳疑情氣義

NGHĨA KHÍ TÌNH SI TRUYỆN

Lúc này trăng tỏ rạng, giọt xuống tàng cây bên đình Chánh-soái, đầu nhánh xem trăng-trắng dường thế chidi-non. Bóng nguyệt lờn theo kết lá, chiếu xuống đất, thấy đóm-đóm tròn-tròn, coi như bình mền đen thêu bông bạc. Trong góc vườn, có cái nòng cao, trên nòng có một cái nhà cheo leo, ban đêm vẫn về, thấy tiêu hiu. Nghe n, nơi thường trạng cảnh tiên, tưởng có lẽ như đây, song chưa tận mặt nên không dám sánh. Phía trong, đường sá quanh co, cỏ cây rậm rạp, ngời đường đời trắc trở cũng vậy, nỗi buồn kẻ sao cho xiết...

Cùng nhau lặng ngắm trăng khuya; Nửa tình nửa cảnh như chia tấm lòng. Chuông nhà thờ Nhà-nước gõ ba tiếng, anh em mới đi ngủ.

II

Kim-bằng xem ba mặt, Tri-kỳ có hai người!

Ngàn xưa mây bực tâm giao, Ngỡ ra tri-kỳ trước sau mây người?

Về sau Lê chánh-Tâm có ý muốn giúp cho Nguyễn-hữu-Nghi nên cuộc vợ chồng mà tính chưa ra kế.

Nguyễn-Tâm là con một của thầy Lê chánh-Trực, đương n lên cai tống, tống... thuộc hạt Cholon. Nhà ở gần ga (gare) xe lửa Chợ gạo. Gia thế tuy gồm phú-quí mà Tâm không khoe của ý giàu, chẳng cậy thế buông lung như mấy tró... Bỏ tánh siêng năng, vào trường thì đầy sức gởi tài, quyết học cho tày chú g-bạn. Lúc bãi trường, rảnh rang, thầy cai thấy con ốm yếu, khuyên con học vô. Tâm vâng theo. Rước thầy về, Tâm cũng cố công rèn tập, cũng phải trông cho gặp dịp n à mùa men, thiệt là tập cho quen gấu cốt và dự phòng đều bắt trắc. Nhờ vậy, vẫn Tâm đặng đủ dàng theo thời, vô

như hà? Cha chà! giọng nói này giống giọng Lê-Sum dữ a! - Lê-cô-nhân ôi! Lời tục vi chàng lâm, hễ ăn cây nào thì rào cây này, ấy là lẽ tự nhiên. Dầu cho cô-nhân có nhẹ tình bằng-hữu, nặng-nghĩa thấy trò mà trợ Trợ vi ngược đi nữa, thì tôi cũng vui lòng mà để cô-nhân nói cho ngon lỗ miệng. Nói thì nói vậy đó mà thôi, dầu ai viết giùm mặt lòng, hễ thầy Kim-Đỉnh ký tên thì tôi cứ hỏi âm cùng Kim-Đỉnh.

Kim-Đỉnh Tiên-sanh ôi! Ngai nói rằng tờ Báo quốc-âm lập ra mà hoán tinh đồng-bào, quần khai dân trí, ngai nói vậy sao miệng ngai không ngán, chớ tôi mới nghe mà ngán ngảm cho ngai. Phải chi hai ba năm nay mà ngai hiểu rõ được như vậy thì những trẻ em ta chẳng là hạnh phúc lắm, hay là ngai mới học với Lê-Sum hai câu này đây chẳng? Chớ bây lâu nay tôi thấy ngai trước đã vì lòng đố kỵ mà tranh luận với ông Tôn một hồi, dùng nhiều đứu thô lỗ mà làm cho rùm tai mỗi mắt khán-quan, nghĩ ngợi đã không đặng, ấy là chỗ ngai hoán-tinh đồng-bào đó;

như mới rồi đây, hơn năm sáu tháng trời ngai vì chất oán riêng, dùng nhiều tiếng hờn-hào mà nhục mạ ông Ninh, ấy là chỗ của ngai quang-khai dân trí đó. Đền khi tôi mới lãnh tờ nhật-báo này còn đang sắp đặt chỗ chưa xuất bản tờ nào, mà ngai đã sanh lòng đố-kị, kiếm lời chàm chít vắn đã hai phen, ấy là chỗ Hoán-tinh đồng-bào của ngai là vậy đó. Đền sau tôi nghĩ thì không-chí, viết thơ riêng mà phân trần những đứu đại nghĩa cho ngai nghe, ngai đã chẳng nghe thì chớ, lại kiếm lời gian giảo đấng báo ra mà phao vu cho tôi rằng gởi thơ riêng năng nỉ mà xin ngai đừng đấng báo, bởi độ chớ nên tôi thế bặt dất dĩ phải đấng bức thơ ấy trong kỳ rồi cho Lục-châu rõ biết ai chơn ai giả thế nào, nên nay ngai đặt trí mà hoán-tinh tôi phen này nữa là 4 phen rồi đó.

Ngai lại nói phận sự người viết Báo thì phải bày mưu này thế kẻ nọ mà duy trì quyền-lợi cho quê-hương. Thiệt đó chớ! Ngai thiệt cũng hay bày mưu này kẻ nọ mà duy trì quyền lợi. Mà quyền

lợi là quyền tư-lợi cho ngai thì có, chớ tôi chưa hề thấy ngai luận đứu công-ích cho quê-hương bao giờ, có khi Lục-châu cũng đã chẳng biết. Như mới rồi đây lúc tôi mới xuất bản tờ đầu, tôi in ra 5 ngàn tờ gởi cho không khắp trong Lục-tỉnh, rồi ngai sanh lòng đố-kị xuôi tên đi giầy của ngai là Lê-văn-Học khai gian rằng lên chép số cũ, ngai đấng bán cho thầy Trần-ngọc-Lê lại cho tôi đấng làm hại tôi cho bỏ ghét, ai ngờ thiên bất đấng gian, hôm 15 tây rồi đây, tên Lê-văn-Học vì đại nghe lời ngai vu cáo cho người nên phải bị tòa lầy lẽ công-bình mà phạt tù hai tháng, ấy là chỗ của ngai bày mưu này kẻ nọ đấng mà duy trì quyền lợi đó.

Ngai Đỉnh ôi! Ngai phải biết rằng tôi đây đã ra cam bứt cho nhiều nhà nhật-báo vẫn đã mười mấy năm đứ quen biết khắp trong sáu tỉnh, huông chỉ đã gán nĩa năm rồi tôi đấng làm chung (collaborer) cuốn Thời-sự-cảm-nang với quan huyện Cúa, đấng in cũng đã gán rồi, trong cuốn ấy đứ hết tên làng tên tống cùng là Thuộc-

Nguyễn-hữu-Nghi gốc ở Cầu-ông lãnh, cha mẹ khuất sớm, náu-nương với cô ruột là Nguyễn-ngọc-Lang và dựng rề là Huỳnh-văn-Son, làm việc số Tạo-tác (Trường-Tiền). Thầy này, nhà không con, nên hay tụ tập bạn đồng liêu luôn-tưởng du hí, khi đổ bác, lúc ngựa xe. Có tháng lãnh lương rồi một đêm thì hết. Nghi nhớ cô cũ-chí đành-rãnh, lo tới tỉnh lui tiện tận đến đứu, góp nhóp đứu ít nhiều lên lúc cho vay dặt nợ; chất lột cho mới đấng ấm thân.

Trong bọn học một lớp, có trò Lý-tấn-Thời, chơi bời cùng Nghi từ thuở bé, nay cũng nhập-bon cùng Tâm, Nghi. Thời tánh hồ bồng, bạ ăn bạ nói, mà như là hay khoe mình. Học thì bực trung trung mà tưởng mình lợi lạc, tài ba, u đi mỗi đứu thạo đứu hay, nên coi thiên hạ như kiến cỏ. Tâm, Nghi bất bình, hằng kiếm chừc giải khuyên, nhắc từ sáng tạo trường Bộn-quốc đến giờ, biết bao là tay thông minh mần-dặt, mà có ai rao bán bao

giờ? Lại nói tri-hóa học-thức của mình bất quá là một giọt nước ngoài biển-dông, một hạt bụi trong trời đấng, sao dám gọi là đứu đứ? Hay còn muốn vắn đứu chưa biết đến mà!!! Nói vậy, hay chớ? Thời không chịu sửa mình. Tâm, Nghi buồn, song cũng hết lòng tử tế với Thời; ai quấy mặc ai, mình giữ lòng ngay thẳng đứ. Thế thường ví: Gân mực thì đen. Mà đây, Tâm, Nghi gán mực lại thấy đen mà tránh.

Ba trò rầy chơi chung luôn luôn. Chứa-nhứt nào thông thả (vì gần thì ra, nên phải cố công học ngày đêm). anh em đồng nhau du ngoạn. Nhiều khi, vào vườn thú, trước xem chim-chóc, nai-hươu cho vui, sau tìm cây cỏ lạ, quả hoa xinh, học cho thông bác-vật.

(Sau sẽ tiếp theo).

TRẦN-PHÁT-VĂN.

QUỖNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CU

Số 20 đường Amiral Courbet (CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, củi, nước-mắm, tằm, cám, trà-hột, trà-làu, thuốc hút cùng các vật đứng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng.

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gởi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có đứu chớ ăn chớ nghĩ sạch sẽ từ tề. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay là muốn dùng cơm tháng cũng đấng. Lại có chớ nghĩ ngơi thông thả xin chừ ông ghé chơi một phen thì biết.

viên địa bát hội-đồng, cho đến mây ông
mấy thầy cũ sớ cùng là mây ông điển-
chê, luồn-bán, thợ thầy, trong khắp xứ
Nam-kỳ. Bởi vậy cho nên từ số 1 tới in ra
5 ngàn mà giờ còn không đủ thay, hà tác
phải lên mà mua sớ của ngài làm chi mà
ngài phải hổ nghi mà làm cho một tên
đi giầy của ngài vì đại nghe lời ngài mà
vụ cáo cho tôi, cho đến đời nó phải ở tù
như vậy. Ấy cũng là vì lòng đố kỵ mà ra,
sao ngài không sợ đều đến đức. Chớ chi
ngài hỏi mà mượn tôi những tên làng
tên làng càng quan viên các sớ trong Lục-
châu, động chép ra mà gọi Nhứt-báo của
ngài, thì tôi cũng vui lòng mà cho ngài
mượn, chớ nào tôi có tiết chi, tựa phải
bày mưu này kế họ động duy trì cái tư
lợi làm chi, mà phòng hại oan một tên
đi giầy ruột của ngài như vậy.

Ngài lại nói rằng phận người viết Báo
thì phải mong nả chen lẫn vào cõi thương-
trường, tranh cạnh nghề buôn cùng khách
Trung-Hoa và An-độ, mà xưa rày tôi chưa
hề thấy ngài tranh cạnh với ai, chỉ cứ
lần quản mà tranh cạnh với đồng-bào;
kiểu-ngạo người này nhào-bán kẻ kia,
ấy là chớ tranh cạnh của ngài đó, có phải
vậy chăng? Nói ra sao không biết hử,
còn rắng mà đến nói hoài.

Ngài lại nói tôi vụ đường Sanh-lộ như
thời mà thôi. Chớ đường Sanh-lộ đã về tay
Á-Tửng, nói tiếng chi mà lạ vậy? Ngài lại
nói từ Nồng-cổ ngày nay ngài biết là của
ai? Thiệt ngài lêu thì thôi! hay là ngài
thấy trong từ Nồng-cổ của tôi ngày nay
có những lời rao thương-mãi của khách
Chi-na để nhiều mà ngài ganh mỗi lợi,
nên kiếm để nói lêu vậy chăng? Phàm
hề từ nhứt-báo mà xuất bản ra nếu có ai
đam tiến đến mượn rao báo việc chi, bắt
kỳ là nước nào, hễ họ chịu tiền thì mình
rao cho họ, hà tác phải so đo bí thử mà
làm chi. Nếu nói như ngài vậy, thì không
nên mua bán giao-thiệp chi với Chi-na
sao? Vậy chớ ngài đã tuyệt được đường
giao-thiệp và khỏi mua đồ của khách Chi-
na chưa? Rắt đời là vật tiến ra mua đồ
của khách mà ngài còn chưa tuyệt được
chay. Nhưng chi họ đem lợi tới cho tôi
mà ngài lại nở sanh lòng đố-kỵ.

Còn ngài nói vạch lá tìm sâu mà tích

nhơn lợi vật thì cũng nên làm, nếu vậy
trong hai năm nay bao nhiêu sự vạch lá
tìm sâu của ngài đó đều là tích nhơn lợi
vật làm sao? Tích là tích cho ngài lợi là lợi
cho ngài, chớ nào tôi có thấy tích lợi cho
ai bao giờ. Ngài lại nói chi chi mà rung
rung nước mắt là xối người đồng-đạo
đắt nẻo sanh-nhai. Vậy chớ từ Nồng-cổ
của tôi xuất bản đã 5 kỳ rồi; ngài hãy
chống mắt ra mà coi lại cho kỹ, có đều
nào tôi luận mà tư vị cho China chẳng
mà ngài than như vậy. Họ là lúc họ ngài
sàng lòng tính toán với ông Ninh, mượn
từ Nồng-cổ lại mà làm, ai dè là ông chủ-
nhơn chẳng khừn, lấy về giao lại cho tôi,
làm cho ngài thất vọng, vì vậy nên ngài
rung rung nước mắt, trách tôi làm cho
ngài đứt nẻo sanh nhai đó chăng?—Ai hèn
chi hèn rầy kiếm chuyện xoi bói tôi đây
cũng về cố ấy, vậy mà tôi không hay nay
nhờ ngài than thờ khốc lóc mà nói lộ ra
đây thì tôi mới rõ.

Còn ngài nói thườ nay có thầy ai mẹ đẻ
ra không học mà biết hay không? Phải
có giáo-dục mới thông kim bát cổ chớ!
Ngài nói vậy thì phải rồi, nào tôi có dám
nghịch luận đến ấy bao giờ. Chỉ có một
đều là tôi biết ngài không có giáo-dục
thườ nay, sao nay bỗng nhiên ngài nói
chữ quá ông Sum, nên tôi mới lấy làm
lạ mà cho ngài là kỳ tuyệt thông minh,
chớ tôi có biếm nhẽ chi ngài mà ngài
phòng trách Ngài lại nói: *Đĩ kỳ sớ học
thờ vu sớ hành*. Nói ra sao không biết
nghẹn ngào? thờ vu sớ hành, là hành
những chớ đáng hành cả l chớ hành phi
kỳ sớ thì có khác chi mình châu đầu ám,
mà rồi tôi e cho ngài chẳng khỏi đi xú
ư vạn niên. Xin ngài hỏi lại ông Sum coi,
rồi muốn hành chi thì hành tự ý.

Ngài Đình ôi! Tôi rất tiếc cho mấy kỳ
nhứt-báo hôm nay, tại ngài vì chửi oán
riêng mà kiếm chuyện vật cho sanh rầy,
chớ chi mà ngài thì « Công-luận-báo » tôi
thì « Nồng-cổ Mím-dam » hai bên đều lấy
ý tưởng của mình mà nghịch luận với
nhau về việc nông thương kỳ nghệ, ngài
hãy lưu ý mà coi những bài của tôi đã
luận, có khuyết điểm chỗ nào thì ngài hãy
bươi vạch ra mà nghịch luận với tôi, còn
phần tôi đây cũng vậy, thì mới đở ích cho

nhau. Vì ở đây tư-tưởng ra mà chiến đấu
với nhau, thì ngài ấy phải phòng tôi, mà
tôi cũng phải phòng ngài, làm như vậy
thì có phải là lần lần bao nhiêu bài luận
của chúng ta phải hóa ra hay cả, mà rồi
cũng còn có chỗ lợi ích cho em trẻ về
sau. Lời cổ ngữ Lan-sa có câu rằng: *Le
choer des idées fait jaillir les étincelles de
l'esprit*. (Hễ những ý-tưởng mà chọi nhau
thì nó làm cho đốm sáng trí khôn phải
xẹt ra).

Ấy vậy thì hay hơn là đem cái lòng đố-
kỵ của ngài đó mà thầy phứt xuống biển
Đông cho rồi, để lo mà vận động cái ý-
kiến hay, cái tư-tưởng rộng, đem ra mà
chiến đấu với nhau thì mới hữu ích cho đời
và mới phải phận sự người soạn báo cho.

Đây là lời ngài nói với tôi, vì bằng
mà ngài chửi vừa lòng, thì tôi xin mời
ngài đến tại Bồn-quán một phen, hay là
ngài muốn định nơi nào thì mặt tình ngài
liệu, chừng ấy tôi với ngài lưỡng diện
tư-nag đối, mặt sức ta đàm luận với nhau
một bữa cho biết đã biết vàng, rồi tự hậu
ta cứ lo tìm đều công ích luận ra mà
công hiến cho đồng-bào, chớ ngài cứ vì
oán riêng mà chửi chửi nhau hoài nơi tờ
nhứt-báo mà làm cho nhầm tai mỗi mắt
khán-quan thét đi rồi, thì trong một tháng
tôi ba tháng theo như lời ngài câu chửi
cho tôi hôm trước đó đâu mà ngài hồng
đắc chí. Lời tôi nói đây là thiệt xuất ư
bồn tâm, ngài hãy chờ cho đến lúc dạ
tình canh thâm, chông tay lên trán mà
nghĩ lại cho thâm trầm, thì ngài mới rõ
những lời của tôi nói đây rằng không
phải sai. Thôi thôi! Vài lời trả phải, xin
bạn chớ buồn.

NGUYỄN-CHÍNH-SẮT.

源 和 義
Nghĩa-hòa-Nguyên

Tiệm may ở tại đường Turc, số 20,
ngang nhà hàng Mollet, Saigon.

Tiệm tôi lập ra đã hơn mười năm rồi, may
đồ các thứ quần áo theo kiểu Tây, hoặc nỉ hoặc
vải bố Tây đủ thứ. May đã mau mà giá lại rẻ.
Xin chừ Quý-ông hãy đến tiệm tôi, thì tôi cũng
sẵn lòng tiếp đãi tử tế.

PHƯƠNG-DỊCH cần cáo.

TUY KIỀU GIẢI NGHĨA

- « Phải đều ăn xối, ở thì,
- « Tiết trăm năm nở bỏ đi một ngày?
- « Găm duyên kỳ-ngộ xưa nay,
- « Lừa-đôi ai lại đẹp tay Thôi,
- Trương? (1)
- « Mây mưa đánh đổ đá vàng,
- « Quá chịu trước đã chán chường
- yên-anh.
- « Trong khi chấp cánh, liêng
- nhành. (2)
- « Mái lờng-rừng (3) đã chành (4)
- một bên.
- « Mái-tây (5) để lạnh hương
- nguyên. (6).
- « Xuôi duyên đám thâm ra duyên
- bè bàng (7).
- « Gieo thoi (8) trước đã giữ giàng,
- « Để sau nên thẹn cùng chàng
- bởi ai?
- « Vội chi hieu ép (9) hoa nài?
- « Còn thân ác hẳn đến bói có khi.»
- Thầy lời đoan chánh để nghe,
- Chàng càng thêm nể, thêm vì
- mười phân.
- Bóng tàu (10) vừa lợt về ngân, (11)
- Tin đầu đã gõ cửa ngàng gọi vào.
- Nàng thoi vội trở buồng thêu,
- Chàng thoi dạo gói sán đào bước
- ra.
- Cửa ngoài vừa ngõ then hoa,
- Gia-đồng vào gói thơ nhà mới sang.

Chớ phải đều ăn xối, ở thì hay sao
mà.....? Cái tiết trăm-năm nở nào có
một ngày mà phải bỏ sao?

Găm lại xưa nay cái duyên kỳ-ngộ, về
việc lừa-đôi có ai mà lừa cho tay Thôi-
oanh-oanh và Trương-quần-Thoại?

Như mà bị mây-mưa trước nó làm cho
đâm-đổ đá-vàng. Ấy bởi quá chịu trước,
nên đã chán-chường yên-anh rồi.

Trong khi mà chấp cánh nhau như
chim liêng nhanh nhau như cây, mà lòng
rẻ-rúng cho nên nó chình một bên.

Bởi vậy cho nên bên mái-tây để cho
lạnh hương-nguyên; lại xuôi cho duyên
đám thâm ra duyên lở-làng.

Nếu tôi chẳng giữ giàng mà gieo thoi
trước, để sau ra, bởi ai mà nên thẹn cùng
chàng?

Có vội chi mà ép liễu, nài hoa? Một lời
đã hứa thì còn tuân ác cũng có thì đến
bối vậy.

Trọng thầy má, tay oan-chánh để ngài
thì chàng lại càng thêm kiên, thêm vì,
mười phần trọn đủ.

Trên trong nhà bóng trăng coi đã lợt
(gần sáng) bỗng nghe người gõ cửa
ngàng gọi vào đem tin.

Kiểu thì lật đặt trở về buồng-thêu, còn
Trọng thì dạo gói bước ra sân-đào.

Vừa mở then hoa cửa ngoài thì thấy
gia-đồng bước vào gói thơ nhà mới sang.

NGHĨA XUÔI:

Chàng ôi! Nào phải cuộc trăng gió gọi
là, bướm ong qua lại sao mà phồng vội?
Vợ chồng còn tính việc âu dài trăm năm
kết tóc, có thiên chi ngày sao? Chừng nào
mà lễ cưới xong rồi thì sẽ động phòng
huê chúc, cùng nhau vui hưởng việc ái-

án. Chàng nghĩ lại mà coi! Như Thôi-
oanh-oanh cùng Trương-quần-Thoại, trai
tái gái sắc, đôi rất xứng đôi. Nhưng mà
bởi vội tính cuộc trăng-hoa làm cho lở
làng duyên hội-ngộ. Bởi vậy cho nên bỏ
mái tây-biên lạnh ngắt, không thương
tưởng nhau, kẻ phải lấy chông, người
thi cưới vợ. Ấy có phải là tại vội ép liễu,

nài hoa mà ra thế chăng? Chàng ôi! Một
lời tôi đã hứa ngàn thuở nguyên không
quên. Thân này còn thì tôi còn nhớ đến,
có lẽ cũng đến-bối lời thế nặng được.

Trọng nghe mây lời Kiều đoan-chánh
không nói lời đòi đáp, ngồi lăm thình
mà chịu, cho hay rằng lời ngay đầu cho
ai cũng phải phục.

Ngoài sân bóng trăng đã lờ lạt, mặt trời
dorm mọc. Bỗng nghe có người gõ cửa,
Kiều lật đật trở hải lui về buồng thêu, còn
Trọng thì chạy ra mở cửa. Cửa vừa mở
hay rằng gia-đồng sang đem thơ nhà.

DIỄN TÍCH

(1) Thôi là Thôi-oanh-oanh, gái bóng-
sắc mà đa-tình.

Trương là Trương-quần-Thoại, trai
hữu-tình. Trong truyện Tây-sương nói:
Nàng Thôi-oanh-oanh cùng chàng Trương-
quần-Thoại gặp nhau tại chùa Phổ-cứu,
mỗi đêm đến mái-tây đốt nhang thờ-nguyên
lâm vợ chồng trăm năm với nhau. Sau
hai người ăn-ai, thỏa-tình rồi, không dè
mái-tây chùa nữa: chàng Trương cưới
vợ, nàng Thôi lấy chông, duyên-ny ra lở-
làng.

(2) Chấp cánh, liêng nhanh. — Tích đời
Đường, vua Minh-Hoàng thế công Quý-Phi
rằng: *Tại thiên ty dục điếu, tại địa liêng
ty chi*. Nghĩa: Chúng ta được ở trên trời
thì nguyện kết cánh, chấp cánh như một
cặp chim, còn ở dưới đất cũng nguyện
kết nhanh, liêng nhanh với nhau như một
cặp cây.

(3) Rẻ-rúng. — Không chặc-chĩa, không
trọn trĩnh-tiết.

(4) Chành hay là chình đồng nghĩa với
chính.

(5) Mái tây là Tây-sương trong Tây-
sương truyện.

(6) Hương-nguyên là nhan đất mà thờ-
nguyên với nhau. Bởi sau không đốt nhang
nữa nên lạnh hương nguyên.

(7) Bè bàng. — Lờ-lờ, lở-làng.

(8) Gieo thoi. — Tích Tạ-Công gheo nàng
kia đương dệt vải. Nàng ấy không chịu,
phóng thoi gây hết hai cái răng của Tạ-
Côn.

(9) Liễu-ép, hoa-nài là ép-liều, nài-hoa. Annam ta đặt để cũng tráo trở (inversion) như trong văn-chương Langsa vậy.

(10) Bông-tàu. — Rường-nhà, nóc-nhà. Tiếng ngoài.

(11) Vẽ-ngân. — Bông trắng non. Cỗ thi: Nguyệt sắc như ngân câu. Nghĩa: Bông trắng non như lười câu bằng bạc. Trong Hoa-tiên có câu:

Nàng Hồng duyên chẳng giúp nhau, Mái-tây chi để bóng tàu về trắng.

Gocong: TRƯƠNG-MINH-BIỆN.

Tiệm thợ bạc

TRẦN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH

ở TÀI ĐƯỜNG THỦY-BÌNH SỐ 192

(192, Rue des Marins Cholon)

Kính cùng chư qui ông qui bà đặng rõ: Nguyên tôi dọn lò thợ bạc tại đường Thủy-bình, số nhà 372, đã hơn 10 năm, nhờ ơn quý-ông qui-bà cõ cạp. Nay tôi dời xuống gần gare xe lửa lớn cũng đường Thủy-bình, số nhà 192, mở ra rộng rãi và sạch-sẽ, tôi lại chẻ ra những đồ nữ-trang bằng đồng và bằng vàng nhiều kiểu, nhiều cách mới theo như kiểu Langsa, khéo lạ vô cùng. Vậy qui-ông qui-bà có đi đâu tiện đường xin ghé lại tiệm tôi mà chơi, trước là giúp cuộc công-nghệ trong xứ ta cho mau tàn bộ mở mang, sau nữa giúp tôi là bạn đồng-bang cuộc kinh-dinh cho mau thành tựu.

Nay kính

TRẦN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH.

Bijoutier—Chợ-lớn.

怡 A-KONG 生

Tiệm may ở tại đường Duperré, số 87

SAIGON.

Tiệm tôi lập ra đã 45 năm rồi, từ ông già tôi lập đến nay, tôi thế cho ông già tôi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Langsa và kiểu Hồng-Mao, hoặc nữ hoặc vải hồ Tây đủ các thứ. May đã mau mà giá lại rẻ hơn các tiệm khác. Xin chư ông hãy đến tiệm tôi, đặt thử vài món, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi tử-tế.

A-KONG Kính cáo.



Kính trình cùng qui-vị đặng rõ: Tôi có lập tiệm khắc con dấu đồng, con dấu mù-thun và bản đồng. Có chạm mặt-bìa bằng đá cẩm-thạch. Khắc bản in bằng kẽm (cliché sur zinc) thiệt tốt, dùng được lâu chớ không phải mau mòn như chì vậy.

Qui-vị muốn dùng kiểu nào tôi xin hết sức làm cho vừa ý và tính giá thiệt rẻ, cũng có vẽ chơn-dung đủ thứ.

NGUYỄN-CHI-HÒA.

Maison QUANG-HUY

54, rue Viénot, Saigon

Có bán: Đèn khí đá, bec lửa, to, nhỏ, đủ thứ. Dầu bạch đăng, savon, bạch đăng thơm dai lăm.

VÀ CÁC MÓN THUỐC SAU NÀY:

- 1- Thuốc cứu cấp bá chứng (Tiểu đàm).
2- Thuốc kiết.
3- Thuốc ho dữ chứng.
4- Thuốc tán tiêu thực, no hơi.
5- Bột-trắng lực vị trị nóng, mệt.
6- Thuốc ban có mục trong họng.
7- Bồ huyết đờn-hà.
8- Diêu kinh.
9- Thuốc mồm thuốc này là thuốc gia truyền của thầy Miên, ông già thầy Chà, ông cha thầy Lai, ở đường Phước-kiền (Chợ-lớn), hiệu Đơn-phụng-Đường, bà đời làm thuốc có danh tại Nhứt-Tảo (Thị-an) ai ai cũng rõ.
10- Nhựa răng.
11- Đau con mắt.
12- Xức chi.
12- Nhang trừ muỗi.

QUANG-HUY báo.

TIỆM

Trương-văn-Hanh

SADEC

Có bán xe máy mới, đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thấp mướn đèn khí đá (Carbure). Khăn đen bằng nhiều tây tốt thượng hạng. Bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Qui khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi. Tôi sẵn lòng kỹ lưỡng mà gửi contre-remboursement, nghĩa là đóng bạc nhà thơ mà lãnh đồ, và tôi cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ Quốc-ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH.

Cần khải.

BÁNH CAM TÍCH

Tại nhà thuốc Nhị-Thiên-Đường, Ông lương-y Vi-Tê-Sanh, chọn các thứ thượng được bảo chế ra như bánh, muối ngon ngọt, để cho con nít ăn trừ các chứng cam-tích, sát trùng hay lăm.

Thường con nít hay có sanh trùng lòi, ước da vàng, óm yếu bụng nổi gân xanh, đau bụng, lăm biếng ăn, hoặc tiêu ra bọt; Các chứng nói trên đây đều là bởi mản chứng cam-tích mà ra.

Vậy nên làm thứ bánh này để cho những con nít và người lớn ăn có ích lăm, có trùng lòi thì nó tiêu ra, như không có trùng lòi, thường ăn bánh này, mạnh tỳ-vị, da thịt càng tươi, nếu ăn đặng lâu chừng nào, thì càng ngày càng mập.

Chư-vị có mua thì hãy nhìn chắc cái nhãn Ông-phật, hiệu Nhị-Thiên-Đường, phải là thứ thiệt, kéo lăm thứ giả ăn vào thêm bịnh.

GIÁ: Mỗi gói mười bánh: 0 \$ 10
Mỗi hộp 100 bánh: 0 \$ 90

Xin các vị có mua thì phải nhìn cho kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG có hình Ông-PHẬT, kéo lăm đồ giả.

Như chư-vị ở đàng xa xuôi mà muốn dùng thuốc chi, xin viết thư gửi cho tiệm tôi rõ, thì tôi sẽ gửi thuốc lập tức, mà gửi contre-remboursement nghĩa là đem tiền lại nhà thơ mà lãnh thuốc. Còn để bao thư như vậy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Pharmacie Asiatique

Rue de Canton, N° 38 à CHOLON.

ĐẦU ESSENCE DE MENTHE

Hiệu Nhị-Thiên-Đường

chà

Ông lương-y Vi-Tê-Sanh chế ra, khử độc rất hay.

Lão hư nam-nữ, có đơn có phong, hoặc mạo cảm phong sương, nóng lạnh, số muối, nhứt đầu, đau bụng, mửa yả, khô cổ, đắng miệng,

hoặc nhứt mồm nhứt mảy, hoặc là kinh phong thì phải dùng thứ đầu này, trong uống ngoài thoa thì rất thần-hiệu.

Qui ông có mua thì hãy nhìn chắc cái nhãn Ông-Phật hiệu Nhị-Thiên-Đường mới phải là đầu thiệt, kéo lăm thứ giả.

GIÁ: Mỗi ve... 0 \$ 25
10 ve... 2 \$ 40

Lời rao

Kính cùng tân bằng quan khách được hay: Nhà ngủ hiệu Dương-Hồ-Vinh-Phát, ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 53, Saigon, phòng vi sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn; lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin rộng lòng thi ân một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi lễ hiến kính sĩ là thế nào.

ANTOINE BÁU đồn kính.
N° 53, Amiral Courbet.

TIỆM HOA CHƠN DUNG
KHẮC CON DẤU

MỸ KỸ

Có thợ vẽ hình người và khắc con dấu bằng đồng, bằng chì, bằng cây, có làm bản đồng, mặt bia chạm bằng đá cẩm thạch.

Có vẽ liền và tranh sơn thủy bằng nước thuốc, dầu sơn, bằng thang, và bằng mực tàu.

Giá rẻ lăm

Số nhà 16 đường Turc.
Ngăn nhà hàng Mottet, Saigon.

Nay xin kính mời.

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré, số 33 đến 39, SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St. Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Có phân giải rõ ràng chứng cứ rằng không có pha rượu giả, ai muốn tranh bán không nổi, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

BỐN HIỆU SAI TRÈ ĐEM ĐỀN NHÀ

Bốn hiệu có làm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ Médoc, và bảy chủ vườn có danh ở xứ Bordelais. Kina Pélalo Goudron Robert, khai vị từ có danh và hiệp theo phép vẽ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bọt cốt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ từ hiệu Bordeaux, hiệu Bourgogne và rượu ăn bán rất nhẹ nhàng.

TRONG LỤC CHÁU AI MUỐN MUA SẼ GỬI ĐẾN CHO SONG CHỮ MUA PHẢI CHỊU TIỀN SỞ PHÍ

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang Gare xe lửa nhỏ Saigon-Govap, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mướn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niếm kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở máy ông.

HỮNH-HUY-KY.

CÁO BẠCH

Tiệm Tác-Lý ở đường Kinh-lập (Boulevard Charner) môn bài 99, có bán và sửa đồng hồ đủ thứ, đèn dầu Essence, dầu lửa, nhứt là máy may, máy viết chữ và đèn Manchon, vắn vắn. Máy hát, đĩa hát kim và xoàn, Tây, Tàu và Annam, bán giá vừa. Lục-châu quý khách khả hơn lòng tin, đến đó mua đôi phen thì rõ. Đồng tàu vô khi, thỉnh chư quan tương tin.

Tic-Ly.

VUA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÃNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF

Đường CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

EAU DE TABLE NATURELLE

Perrier



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt nhất mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Váng sữa béo đặc

Sữa bò hiệu CON GẤU tại thành Suisse làm ra

Giấy bút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOE, viết rõ ràng lắm.

Liều trai chí di

Truyện Liều-trai chí-di cuốn nhì in rồi, cuốn ba cũng gần rồi, hay lắm, xem nó mà giải buồn rất có thú vị, mỗi tháng ra một cuốn.

Tại nhà in J. Viêt, đường d'Ormay, Saigon, và tại nhà M. Phạm-xuân-Lâm, 121, đường Bourdais, Saigon, đều có bán.

Tại nhà Nông-cổ Mìn-đam cũng có bán.

Giá mỗi cuốn là..... 0\$80

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH

J. VIẾT

59, rue d'Ormay. - Saigon

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi, in đủ các thứ các kiểu, có lập in đồ tại kho sách Nhà-nước và các Sở Tham-biện. — Có đóng bìa sách đủ kiểu, rất khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiệp quan hôn tang tế, nhiều kiểu nhiều màu hoa hoè rực rỡ, mà vàng cũng đẹp. — Vay xin Lục-châu chữ quân-từ, có cần dùng viết chỉ, hãy đến tiệm tôi, tôi đã làm mau mắn mà tính giá lại rẻ. — Tiệm tôi cũng có bán đủ Thơ, Tuồng, Truyện, Sách.

LỜI RAO CẢN KIỆP

Luôn dịp tôi kính cho Lục-châu chữ qui-ông rõ hơn tôi thấy đương thời buổi này mấy nơi rầy bãi xa chôn thị thành, ít có thầy thuốc hay, cho nên có nhiều khi người ta rùi bị bệnh gấp ngặt, không biết thấy đâu mà rước cho kịp, phải bị hiểm nghèo. Nay có ông Nguyễn-tân-Hưng ngu ý mà làm ra một cuốn sách hiệu là: KINH NGHIỆM LƯƠNG PHƯƠNG, NGOẠI KHOA CẤP CỨU, có phụ thêm nhiều bài thuốc nam, cứu cấp rất thần hiệu, để giúp đỡ bạn trong cơn nguy cấp.

Vậy xin Liệt-vị hảo âm mua lấy để dành, hoặc trong xóm có ai rùi bị bệnh hiểm nghèo, coi theo đó mà cứu người, ấy cũng là một đức đại hữu âm đức.

Định giá mỗi cuốn là..... 0\$50

Lục-châu quan cô, như vì ráo muốn mua xin cứ gửi thư cho nhà in tôi, hiệu là: J. Viêt, rue d'Ormay, Saigon.

J. VIẾT cần khải.

TIỆM KHÁC CON DẤU BĂNG ĐÔNG
GIÁ THIẾT RẺ, CÀM KỸ CÁN



Kính trình cùng Qui-vị đáng rõ: Tôi có lập tiệm khác Con Dấu băng đông và bán đồng, con dấu thường và con dấu có số, hoặc ngày tháng. (Dateurs et numéroteurs automatiques), Qui-vị muốn dùng thứ nào xin làm được vừa ý, và sau tôi rất cảm ơn sự thiện-thành tương ái của Qui-vị.

TANG-VAN-PHA.

XIN HÃY ĐÓN THỜ XEM... MÀU LÁM NÀ ĐẶC CANG TIỆM MAY

Nguyễn-bửu-Sanh

Ở gần Gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

Máy đủ các thứ kiểu áo-xiêm sắn, dài, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thời thế.

Có bán sắn, vải vóc, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạc. Lược-lông, vải, các loại Tàu, cũng hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu sắc.

Vấn, Nho, Xuyến, Lành (Trung-huê). Nhượn Gia-dụng, thật tốt.

Thơ, tuồng, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, vãn vãn !!

Nếu chư-qui-vị, muốn hỏi kiểu đồ chi, xin viết thư đề:

Mme NGUYỄN-BỬU-SANH,

110, Quai de Belgique, Cầu-ông-lãnh, SAIGON.

BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng

Ở ĐƯỜNG CATINAT, MÓN BÀI SỐ 130-132, NGANG NHÀ IN L'UNION (Xuất nhập bất cấm)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lục-tỉnh nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang như kim-kiểu lạ và rất tốt làm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhún hạt thủy xoàng, cà rá, giấy chừa đeo cổ, đeo tay và đeo tai, nhiều kiểu lạ và hạt thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô tử tế.

I. GIUNTOLI.

NHÀ CỬ MICHEL.

L. CAFFORT kẻ nghiệp

Đường Catinat, món bài số 32, 34, 36, 38 - Saigon

SÙNG BÀN CHIM

KHÍ GIẢI THUỐC ĐẠN ĐU THỜ. Đồ phụ tùng sẵn sẵn.

Xe máy đạp hiệu « ALCYON » và hiệu « SPHINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu này ở Nam-ki). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thực, vãn vãn). ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang lệ và đồ bằng bạc, đồng hồ đủ thứ, đồng hồ trái quít hiệu « LIP ».

Chuyên đeo cổ, mè-dai, mè-dai-đồng cho người Annam dùng. Vàng đồ có giấy làm chừng 18 Carat.

GIÁ RẺ LẠM, ÍT TIỆM BỊ KỊP !

BẾ CỬI VÀO LỤC-CHU CÁCH VẠN LẶ.

Nhà in và nhà bán Sách

của

MADAME Vve HUỖNH-KIM-DANH

14, rue Catinat - Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ tuồng truyện sách, có in các thứ thiệp mới làm cưới, thiệp tang, cũng các thứ thiệp đủ kiểu đủ cách, rất khéo rất đẹp, tùy ý liệt-vị, cũng có đóng bìa sách nhiều kiểu nhiều màu hoa-hoè rực rỡ, có bán đủ các thứ sách và giấy mực cho học trò dùng. Liệt-vị muốn in vật chi hay là đóng sách, thì tôi lại làm rất mau mắn, và tính giá rẻ. — Kính xin Lục-châu chữ quân-từ có viết chỉ lên đến Saigon tiện đường xin ghé tiệm tôi, thì tôi rất cảm ơn và cũng vui lòng tiếp đãi.

Tuồng Kim-vân-Kiểu in rồi hay làm trọn bộ. 0\$90
Huân-từ-cách-ngôn có ích cho trẻ em... 0 50
Lục-vân-tiếp có hình hay lắm..... 0 60

Madame Vve HUỖNH-KIM-DANH.

Cần khải

Bổn-quán rất khen rất kính Mẹ Vve Huỳnh-kim-Danh là đơn bà góa mà có tâm chí lo việc đại thương, một mình mà quản quản nổi một nhà buôn bán lớn như vậy, thiệt là nữ-trang trọng phu đó. Vay xin Lục-châu chữ giúp thêm cho người bên vững lâu dài để được làm gương cho phe nữ-giới.

泰 TRẦN-LONG 裕

TIỆM ĐÓNG GHỀ MÂY

ROTINIER

Réparation de Raquettes

Rue Turc, n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi, ròng có một nghề làm ghề mây theo kiểu Hồng-kông, ghề dài, ghề dựa, ghề ngồi lớn có nhỏ có, đủ thức đủ dạng rất khéo rất đẹp, có sửa vớt mây, đồ đánh trái lạng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin Liệt-vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

TRẦN-LONG Cần khải.